

TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ
THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI

THƯ MỤC CHUYÊN ĐỀ

KỶ NIỆM 75 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
BỘ TỔNG THAM MUU QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
(07/9/1945 - 07/9/2020)

HÀ NỘI, THÁNG 9/ 2020

Chỉ đạo nội dung:
Đại tá, Thạc sỹ Trần Thị Bích Huệ

Biên soạn:
Trung tá, Thạc sỹ Trần Nữ Quế Phương
Thiếu tá CN, Cử nhân Nguyễn Thị Thu Hà

Trình bày:
Thiếu tá CN, Kỹ sư Trần Mạnh Hà

MỤC LỤC

LỜI NÓI ĐẦU	4
--------------------	----------

Phần thứ nhất	
TƯ LIỆU TUYÊN TRUYỀN	
QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH CỦA BỘ TỔNG THAM MUỪ QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM	6

Phần thứ hai	
DANH MỤC TÀI LIỆU	
BỘ TỔNG THAM MUỪ QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH	34
I. Sách	34
II. Bài trích báo, tạp chí	40

Phần thứ ba	
TRÍCH MỘT SỐ LỜI DẠY CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG TÁC THAM MUỪ QUÂN SỰ VÀ MỘT SỐ BÀI VIẾT CỦA CÁC ĐỒNG CHÍ LÃNH ĐẠO ĐẢNG, NHÀ NƯỚC, QUÂN ĐỘI VỀ BỘ TỔNG THAM MUỪ QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM	46

LỜI NÓI ĐẦU

Ngày 7 tháng 9 năm 1945, Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam được thành lập. 75 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, Bộ Tổng Tham mưu đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mà Chủ tịch Hồ Chí Minh giao phó. Đó là, vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, xây dựng cơ quan từ không đến có, từ nhỏ đến lớn, ngày càng vững mạnh, trở thành đầu não tham mưu chiến lược đầy mưu trí, sáng tạo của Quân đội nhân dân Việt Nam; cùng với thời gian đã xây đắp nên truyền thống vẻ vang: “Trung thành - mưu lược; Tận tụy - sáng tạo; Đoàn kết - hiệp đồng; Quyết chiến - quyết thắng”.

Thực tiễn lịch sử 75 năm qua đã chứng minh và khẳng định những công hiến to lớn của Bộ Tổng Tham mưu trong tham mưu chiến lược về lĩnh vực quân sự, quốc phòng, trong chỉ đạo các hoạt động xây dựng và tác chiến của lực lượng vũ trang nhân dân, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta làm nên những chiến công hiển hách trong chiến tranh giải phóng, trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, có những đóng góp xuất sắc cho kho tàng nghệ thuật quân sự và văn hóa quân sự Việt Nam.

Nhân dịp kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống Bộ Tổng Tham mưu (07/9/1945-07/9/2020), Thư viện Quân đội giới thiệu đến bạn đọc một số tư liệu về quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành của Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam, đồng thời chọn lọc một số tài liệu tiêu biểu về lịch sử Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam, các bài trích báo - tạp chí tiêu biểu về Bộ Tổng Tham mưu đang được lưu trữ tại Thư viện Quân đội; trích một số lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác tham mưu quân sự cùng một số bài viết của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quân đội về Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam.

Bộ cục gồm 03 phần: *Phần thứ nhất: Tư liệu tuyên truyền: Quá trình xây dựng, chiến đấu, trưởng thành của Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam; Phần thứ hai: Danh mục tài liệu: Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam xây dựng, chiến đấu và trưởng thành; Phần thứ ba: Trích lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí*

Minh về công tác tham mưu quân sự cùng một số bài viết của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quân đội về Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam.

Chúng tôi rất mong nhận được sự đóng góp, phê bình của các đồng chí.

Mọi ý kiến xin gửi về:

Phòng Thông tin - Thư mục - Máy tính

THƯ VIỆN QUÂN ĐỘI

83 Lý Nam Đế - Cửa Đông - Hoàn Kiếm - Hà Nội

Điện thoại: (069)554556

Email: thuvienquandoi@mail.bqp

thuvienquandoi@gmail.com (Internet)

Phần thứ nhất
TƯ LIỆU TUYÊN TRUYỀN

QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH
CỦA BỘ TỔNG THAM MƯU QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

I. BỘ TỔNG THAM MƯU TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG
THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (1945 - 1954).

1. Bộ Tổng Tham mưu trong những ngày đầu thành lập, chiến đấu trong vòng vây của kẻ thù và chỉ đạo đánh bại chiến lược “đánh nhanh, thắng nhanh” của thực dân Pháp (1945 - 1947).

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á. Ngay sau ngày thành lập, chính quyền cách mạng non trẻ phải giải quyết nhiều vấn đề cấp bách của đất nước, đặc biệt là đề ra những đối sách đối phó với thù trong giặc ngoài. Ở miền Bắc, gần 20 vạn quân Tưởng núp dưới danh nghĩa quân đồng minh vào tước vũ khí quân Nhật, thực chất nhằm thực hiện âm mưu lật đổ chính quyền cách mạng non trẻ, dựng lên chính phủ bù nhìn. Ở miền Nam, 1 vạn quân Anh với danh nghĩa vào tước vũ khí giới quân Nhật, nhưng chúng mở đường cho thực dân Pháp quay lại xâm lược nước ta một lần nữa. Ngoài ra, bọn phản cách mạng núp bóng quân Tưởng ra sức hoạt động chống phá chính quyền. Đất nước đứng trước tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”.

Trong bối cảnh đó, việc xây dựng cơ quan tham mưu chiến lược nhằm chỉ đạo, xây dựng, phát triển lực lượng vũ trang trong cả nước được đặt ra cấp thiết, đặc biệt là vấn đề nắm địch, nắm ta, thống nhất tổ chức, chỉ huy, đào tạo cán bộ, bảo đảm vũ khí, lương thực... Do đó, cần phải tổ chức ra cơ quan tham mưu chiến lược để chỉ huy thống nhất các lực lượng vũ trang trong cả nước đặt ra yêu cầu bức thiết. Với tầm nhìn chiến lược, ngày 7 tháng 9 năm 1945, tại Bắc Bộ phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh giao nhiệm vụ cho đồng chí Hoàng Văn Thái thành lập Bộ Tổng Tham mưu, cùng dự có đồng chí Võ Nguyên Giáp - Bộ trưởng Bộ Nội Vụ. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ thị: “...Ta vừa giành được độc lập, tự do, Chính phủ lâm thời đã quyết định tổ chức Bộ Quốc phòng, nay Đoàn thể (Đảng) lập Bộ Tổng Tham mưu. Bộ Tổng Tham mưu là cơ quan quân sự cơ mật của Đoàn thể, là cơ quan quan trọng của quân đội, có nhiệm vụ: Tổ chức, huấn luyện quân đội cho giỏi, tổ chức nắm địch, nắm ta rõ ràng; bày

mưu kế khôn khéo; tổ chức chỉ huy thông suốt, bí mật, nhanh chóng, kịp thời, chính xác để đánh thắng mọi kẻ thù, bảo vệ cách mạng”¹.

Bộ Tổng Tham mưu lúc mới thành lập bao gồm các phòng: Tác chiến - Đồ bản, Tình báo, Thông tin liên lạc quân sự, Văn phòng và Đội vệ binh. Trụ sở đặt tại nhà số 16 phố Ri-ki-ê (nay là nhà số 18, phố Nguyễn Du - Hai Bà Trưng - Hà Nội). Đảng viên trong cơ quan mới có 2 đồng chí: Hoàng Văn Thái (vào Đảng năm 1938), Hoàng Minh Đạo (vào Đảng năm 1939) là 02 đảng viên đầu tiên ở Bộ Tổng Tham mưu². Đầu năm 1946, Trung ương Quân ủy quyết định thành lập Tổ đảng ở Bộ Tổng Tham mưu với danh nghĩa một “Phân chi bộ Đảng”³ sinh hoạt chung trong Chi bộ Bộ Quốc phòng, đồng chí Hoàng Văn Thái được chỉ định làm Tổ trưởng. Đây là tổ chức đảng tiên thân của Đảng bộ Bộ Tổng Tham mưu – Cơ quan Bộ Quốc phòng ngày nay⁴.

Ngay sau khi được thành lập, Bộ Tổng Tham mưu đã tiến hành nhiều công tác cấp bách, to lớn như: Chỉ đạo xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang nhân dân; tổ chức bộ đội Nam tiến chi viện cấp tốc cho chiến trường Nam Bộ, Nam Trung Bộ kháng chiến chống Pháp; đấu tranh với quân Tưởng và bọn tay sai để bảo vệ chính quyền cách mạng; chỉ đạo đấu tranh buộc Pháp thi hành Hiệp định Sơ bộ 6/3/1946; chỉ đạo chuẩn bị mọi mặt cho cuộc kháng chiến lâu dài của toàn dân dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Ngày 19 tháng 12 năm 1946, kháng chiến toàn quốc bùng nổ. Thực hiện Lời kêu gọi Toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh và mệnh lệnh chiến đấu của Tổng Tư lệnh, Bộ Tổng Tham mưu đã kịp thời chuyển mệnh lệnh chiến đấu đến các lực lượng vũ trang trong cả nước. Nhờ theo dõi, nắm chắc diễn biến tình hình, có sự chuẩn bị về lực lượng, phương án và kế hoạch tác chiến, Bộ Tổng Tham mưu đã tổ chức, chỉ đạo cuộc chiến đấu ở Thủ đô Hà Nội và các thị xã giành thắng lợi quan trọng, bước đầu làm thất bại kế hoạch “đánh nhanh, thắng nhanh” của địch, tạo đà cho từng bước phát triển của cuộc kháng chiến.

Trước âm mưu mở rộng chiến tranh, đánh chiếm rộng ra cả nước của thực dân Pháp; thực hiện chỉ thị của Thường vụ Trung ương Đảng và Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động toàn quốc kháng chiến, Bộ Tổng Tham mưu đã chỉ đạo lực

¹ Bộ Tổng Tham mưu, Ban Tổng kết - Biên soạn lịch sử, Lịch sử Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954), 1991, tr.7.

² Lịch sử Đảng bộ Bộ Tổng Tham mưu - Cơ quan Bộ Quốc phòng (1945 - 2005), tập 1, Đảng bộ Bộ Tổng Tham mưu trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ (1945 – 1975), Nxb Quân đội nhân dân, H.2011, tr.12.

³ Các đ/c tham gia thành lập “Phân chi bộ Đảng” gồm: Hoàng Văn Thái, Hoàng Minh Đạo, Lê Văn, Phạm Toàn, Hồ Tôn Vinh.

⁴ Lịch sử Đảng bộ Bộ Tổng Tham mưu - Cơ quan Bộ Quốc phòng (1945 - 2005, tập 1, Đảng bộ Bộ Tổng Tham mưu trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ (1945 – 1975), Nxb Quân đội nhân dân, H. 2011, tr.24.

lượng vũ trang phối hợp với toàn dân tiến công đồng loạt quân địch ở một số thành phố, thị xã; chỉ đạo, chỉ huy cuộc chiến đấu nhiều ngày trong các thành phố, nhất là Thủ đô Hà Nội và chuyển cả nước sang chiến tranh; chỉ đạo cuộc Tổng di chuyển lực lượng, phương tiện và xây dựng căn cứ địa Việt Bắc.

Do chủ động nắm được tình hình và dự báo được âm mưu của địch, Bộ Tổng Tham mưu nhận định địch sẽ đánh lên Việt Bắc, chiếm một số tỉnh: Thái Nguyên, Phú Thọ, Tuyên Quang. Đúng như dự đoán, ngày 7 tháng 10 năm 1947, thực dân Pháp sử dụng 3 binh đoàn cơ động đánh lên Việt Bắc, hình thành các gọng kìm đánh sâu vào căn cứ nhằm tiêu diệt chủ lực, bắt cơ quan đầu não của ta để nhanh chóng kết thúc chiến tranh. Trước sức tấn công ồ ạt của địch, quán triệt tư tưởng chỉ đạo về cách đánh “chiến thuật căn bản của ta là du kích chiến và vận động chiến”, Bộ Tổng Tham mưu đã chỉ đạo bộ đội và dân quân du kích thực hiện chủ trương tránh chỗ mạnh, cơ động, bảo toàn lực lượng, bao vây, bám đánh, quấy rối, tiêu hao, tiêu diệt đồng thời triệt để thực hiện “vườn không nhà trống”, chặt đứt giao thông, ngăn cản vận tải tiếp tế khiến quân Pháp luôn rơi vào tình trạng căng thẳng, bị động chông đỡ.

Thực hiện chủ trương “đại đội độc lập, tiểu đoàn tập trung”, Bộ Tổng Tham mưu điều động, tổ chức 30 đại đội độc lập, 18 tiểu đoàn tập trung, phân tán hoạt động làm nòng cốt cho chiến tranh du kích, đã tổ chức đánh trên 200 trận, làm nên thắng lợi của Chiến dịch Việt Bắc Thu - Đông 1947, đánh bại chiến lược “đánh nhanh, thắng nhanh” của thực dân Pháp.

Công tác xây dựng lực lượng vũ trang được Bộ Tổng Tham mưu chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ. Từ tháng 5 năm 1946, tổ chức quân đội thống nhất lấy tên là Quân đội Quốc gia Việt Nam; từ tiểu đội đến trung đoàn được tổ chức theo “tam tam chế” (mỗi đơn vị có 3 đơn vị trực thuộc); Đến cuối năm 1946 đã tổ chức được 31 trung đoàn và 25 chi đội, đồng thời đẩy mạnh xây dựng dân quân du kích.

Công tác huấn luyện được tiến hành tích cực, nhất là khâu đào tạo cán bộ. Bộ Tổng Tham mưu đã mở lớp quân chính Bắc Sơn (4/1946), giúp Bộ Quốc phòng tổ chức Trường Võ bị Trần Quốc Tuấn (15/4/1946 - nay là Trường Sĩ quan Lục quân 1) và các lớp bồi túc ở Tây Sơn; tổ chức Trường Lục quân Trung học Quảng Ngãi, đào tạo cán bộ cho khu vực miền Trung, tổ chức các trường quân chính đào tạo cán bộ sơ cấp cho các chiến khu nhằm cung cấp cán bộ kịp thời cho quân đội.

2. Bộ Tổng Tham mưu chỉ đạo phát triển chiến tranh du kích, từng bước đẩy mạnh vận động chiến, xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân rộng khắp (1948 - 1950).

Thất bại trong cuộc hành quân lên Việt Bắc, thực dân Pháp buộc phải chuyển chiến lược từ “đánh nhanh, thắng nhanh” sang đánh lâu dài, tiến hành bình định vùng địch đã chiếm, lấn chiếm vùng tự do của ta, thực hiện chính sách “lấy chiến

tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt”. Cuộc kháng chiến của quân và dân ta chuyển sang một giai đoạn mới - giai đoạn kháng chiến toàn diện.

Tháng 1 năm 1948, Hội nghị mở rộng Ban Chấp hành Trung ương Đảng chủ trương chuyển cuộc kháng chiến sang giai đoạn mới: Phát triển dân quân, phát triển chiến tranh du kích, nhất là trong vùng địch kiểm soát, đồng thời tùy theo tình hình, tập trung đánh vận động, tiêu diệt quân địch, tạo thế, tạo lực đẩy lùi và thu hẹp phạm vi chiến đóng của địch, biến hậu phương của địch thành tiền phương của ta, giành chủ động về chiến thuật tiến tới giành chủ động về chiến dịch, chiến lược.

Về tác chiến, Bộ Tổng Tham mưu chỉ thị cho lực lượng vũ trang: Phát động du kích chiến tranh, đẩy mạnh vận động chiến, đưa các đại đội độc lập, các đội vũ trang tuyên truyền, các ban xung phong công tác vào sâu trong long địch, gây cơ sở, phá tề, trừ gian, biến hậu phương của địch thành tiền phương của ta, làm thất bại chính sách *“dùng người Việt đánh người Việt”* của địch. Chấp hành chỉ thị của Bộ Tổng Tham mưu, Liên khu Đông Bắc và Tây Bắc mở các chiến dịch: Nghĩa Lộ (4 - 5/1948), Đường số 3 (7 - 8/1948), Đông Bắc I (10 - 12/1948). Từ thực tế chiến trường, Bộ Tổng Tham mưu đã tổng kết, tham mưu đề xuất làm cơ sở để Hội nghị cán bộ Trung ương lần thứ 6 (tháng 1/1949) xác định rõ chủ trương “Mạnh bạo đẩy mạnh vận động chiến đi tới và khi có điều kiện thì kịp thời nâng vận động chiến lên vị trí quan trọng”.

Thực hiện chủ trương trên, Bộ Tổng Tham mưu *một mặt* khẩn trương xây dựng tổ chức lực lượng quân đội. Quyết định tổ chức 3 thứ quân, đề xuất phương án tổ chức biên chế các đại đoàn chủ lực thuộc Bộ và trung đoàn chủ lực thuộc liên khu; thành lập Đại đoàn Bộ binh 308 (28/8/1949), Đại đoàn Bộ binh 304 (10/3/1950); Ban Nghiên cứu Thủy quân (3/1949), Ban Nghiên cứu Không quân (3/1949), Cục Pháo binh (5/1949), Cục Thông tin liên lạc (31/7/1949); mặt khác, chỉ đạo tổ chức nhiều chiến dịch, nhiều đợt hoạt động tác chiến trên các hướng chiến trường để bộ đội chủ lực rèn luyện đánh vận động. Cơ quan tham mưu cũng qua đó nghiên cứu tập trung chỉ đạo đánh cứ điểm.

Từ năm 1948 - 1950, Bộ Tổng Tham mưu đã chỉ đạo mở trên 30 chiến dịch, trong đó có những chiến dịch tiêu biểu như: Chiến dịch Đông Bắc I (8/10/1948) và II (4/3/1949) làm tê liệt đường số 4; Chiến dịch Quảng Nam - Đà Nẵng (24/1/1949); Chiến dịch Sông Thao (19/5/1949), đập tan phòng tuyến Bảo Hà - Bắc Công; Chiến dịch Lê Lợi (25/11/1949), phá âm mưu lập Xứ Mường tự trị; Chiến dịch Lê Lai (22/12/1949) ở Quảng Bình; Chiến dịch Cầu Kè (12/1949); Chiến dịch Cao Lãnh (26/1/1950); Chiến dịch Dầu Tiếng (1/1950); Chiến dịch Lê Hồng Phong I (7/2/1950) ở Tây Bắc...

Về xây dựng cơ quan Bộ Tổng Tham mưu, từ năm 1948 đã phát triển thêm một số ban như: Kế hoạch, Công tác chính trị, tờ Quân chính tập san (Tập chí *Quốc phòng toàn dân* ngày nay). Đến tháng 7 năm 1950, tổ chức của Bộ Tổng Tham mưu gồm: Cục Tác chiến, Cục Quân báo, Cục Quân huấn, Cục Dân quân, Cục Thông tin liên lạc, Cục Quân lực, Phòng Mật mã, Phòng Chính trị, Ban Nghiên cứu Thủy quân, Ban Nghiên cứu Không quân, Báo Quân chính tập san, Văn phòng và Trung đoàn 246 bảo vệ Bộ Tổng Tư lệnh. Ngoài ra, Tổng Tham mưu trưởng được ủy nhiệm chỉ đạo Cục Công binh, Cục Pháo binh.

3. Bộ Tổng Tham mưu chỉ đạo lực lượng vũ trang tiến công làm phá sản nỗ lực chiến tranh cao nhất của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1950 - 1954).

Bước sang năm 1950, cuộc kháng chiến của nhân dân ta có những chuyển biến quan trọng, tháng 6 năm 1950, Trung ương Đảng quyết định mở Chiến dịch Biên Giới nhằm tiêu diệt sinh lực địch, mở đường giao thông nối liền với các nước xã hội chủ nghĩa, đồng thời mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc.

Trong Chiến dịch Biên Giới (16/9 - 14/10/1950), Bộ Tổng Tham mưu đã giúp Bộ Tổng Tư lệnh chuẩn bị chiến trường, nắm địch chính xác, xác định đúng phương châm chiến dịch: “*đánh điểm, diệt vận*”, có kế hoạch tác chiến phù hợp. Đồng thời, chỉ đạo các đơn vị tiêu diệt địch ở Đông Khê, vận dụng linh hoạt các hình thức chiến thuật, thủ đoạn chiến đấu vận động tiến công, bao vây, chia cắt tiến tới tiêu diệt hoàn toàn hai binh đoàn cơ động Lor Pagior và Sác tông, đẩy lui Binh đoàn Đờ La Bôm đến giải vây.

Thắng lợi của Chiến dịch Biên Giới đánh dấu sự trưởng thành của Bộ Tổng Tham mưu về khả năng tổ chức, chỉ đạo, chỉ huy tác chiến chiến dịch quy mô lớn, nghệ thuật đánh điểm, diệt viện, vận động tiến công đạt hiệu suất chiến đấu cao. Thắng lợi này đã tạo ra bước ngoặt cơ bản cho cuộc chiến tranh, buộc địch phải chuyển sang chiến lược phòng ngự; ta bắt đầu chuyển sang giai đoạn chiến lược chủ động phản công và tiến công.

Ngay sau chiến thắng Biên Giới, Bộ Tổng Tham mưu nhanh chóng chấn chỉnh bộ đội, đồng thời xây dựng kế hoạch mở liên tiếp các chiến dịch đánh vào trung du, đồng bằng Bắc Bộ, phá kế hoạch củng cố lực lượng và “*bình định*” đồng bằng của địch như các chiến dịch: Trung Du (Trần Hưng Đạo), Đường số 18 (Hoàng Hoa Thám), Hà Nam Ninh (Quang Trung).

Sau các chiến dịch đánh vào trung du và đồng bằng Bắc Bộ không thành công, ta chuyển hướng tiến công mở các chiến dịch Hòa Bình (12/1951), Hòa Bình, Tây Bắc (10/1952) giành thắng lợi.

Trước âm mưu chiến lược của thực dân Pháp và can thiệp Mỹ trong Kế hoạch Nava; thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Chính trị, Tổng Quân ủy và Bộ Tư lệnh, Bộ Tổng Tham mưu đẩy mạnh xây dựng bộ đội chủ lực, tổ chức thêm các Đại đoàn 320 (1/1951), Đại đoàn Công pháo 351 (3/1951), Đại đoàn 316 (5/1951), Đại đoàn 325 (12/1952), thành lập Trung đoàn Pháo cao xạ 367 (4/1953); chỉ đạo, tổ chức lực lượng đánh vào các nơi địch tương đối yếu, có nhiều sơ hở, nhưng lại là địa bàn chiến lược mà địch không thể bỏ qua. Đó là Tây Bắc, Thượng Lào, Trung Lào, Hạ Lào, Đông Bắc Campuchia và Bắc Tây Nguyên. Đồng thời, chỉ đạo đẩy mạnh chiến tranh du kích, đấu tranh ở các đô thị vùng sau lưng địch từ Nam Bộ, Nam Trung Bộ, Bình - Trị - Thiên đến đồng bằng Bắc Bộ. Do đó, ta đã làm phá sản ngay từ đầu ý đồ và mục tiêu chủ yếu của Kế hoạch Nava của địch.

Trong chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954, Bộ Tổng Tham mưu đã huy động lực lượng tham gia chỉ đạo, chỉ huy, góp phần cùng các cơ quan, đơn vị, nhân dân địa phương hoàn thành mọi mặt chuẩn bị; đã kịp thời điều chỉnh phương án tác chiến khi Bộ Chỉ huy chiến dịch quyết định thay đổi phương châm tác chiến từ “*đánh nhanh, giải quyết nhanh*” sang “*đánh chắc, thắng chắc*”. Trong quá trình chiến đấu, Bộ Tổng Tham mưu chỉ đạo các đơn vị vận dụng sáng tạo nhiều hình thức chiến thuật, thủ đoạn chiến đấu trong tiến công trận địa, tiêu diệt hoàn toàn tập đoàn cứ điểm trong một chiến dịch quy mô lớn dài ngày, xa căn cứ hậu phương. Đồng thời, chỉ đạo các chiến trường toàn quốc phối hợp nhịp nhàng với Điện Biên Phủ.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp mà đỉnh cao là Chiến dịch Điện Biên Phủ đánh dấu bước phát triển vượt bậc của nghệ thuật quân sự Việt Nam; thể hiện sự lãnh đạo tài tình của Đảng, của Chủ tịch Hồ Chí Minh, của Bộ Tổng chỉ huy và sự mưu lược, sáng tạo của cơ quan tham mưu chiến lược. Bộ Tổng Tham mưu từ chỗ còn ít kinh nghiệm đã từng bước phát triển, trưởng thành, hoàn thành xuất sắc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan tham mưu chiến lược của quân đội, của Đảng.

Bộ Tổng Tham mưu không chỉ thực hiện tốt chức năng tham mưu chiến lược mà còn trực tiếp chỉ huy các chiến dịch dưới sự lãnh đạo của Tổng Quân ủy và đồng chí Tổng Tư lệnh Võ Nguyên Giáp. Hầu hết các chiến dịch lớn đều do các đồng chí Tổng Tham mưu trưởng, Tổng Tham mưu phó trực tiếp làm tham mưu trưởng (đồng chí Hoàng Văn Thái làm Tham mưu trưởng các chiến dịch: Biên Giới, Quang Trung, Hòa Bình, Tây Bắc, Thượng Lào và chiến dịch lịch sử Trần Hưng Đạo...). Đây là giai đoạn đặt cơ sở cho Bộ Tổng Tham mưu, cho ngành tham mưu toàn quân tiếp tục xây dựng, phát triển và lập nên những chiến công mới trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

II. BỘ TỔNG THAM MUR TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC (1954 - 1975).

1. Bộ Tổng Tham mưu khẩn trương chấn chỉnh lực lượng, sẵn sàng đối phó với kẻ thù mới (7/1954 - 1960)

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ mở ra giai đoạn phát triển mới cho cách mạng Việt Nam. Miền Bắc nước ta hoàn toàn giải phóng, bước vào thời kỳ quá độ xây dựng chủ nghĩa xã hội. Ở miền Nam, đế quốc Mỹ ráo riết hắt cẳng Pháp, thi hành chính sách thực dân mới, biến miền Nam thành căn cứ quân sự của Mỹ, âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta. Sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất nước nhà của nhân dân ta chưa hoàn thành, Bộ Tổng Tham mưu cùng cả nước bước vào thời kỳ mới: bảo vệ vững chắc miền Bắc xã hội chủ nghĩa, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Trong hai năm (1955 - 1956), Bộ Tổng Tham mưu cùng các tổng cục chỉ đạo toàn quân, nhất là những đơn vị miền Nam tập kết và đơn vị tình nguyện chấn chỉnh tổ chức biên chế, vũ khí trang bị, xây dựng theo hướng chính quy, hiện đại; chuyển một số đơn vị sang làm nhiệm vụ phòng bờ biển, bảo vệ yếu địa miền Bắc. Đồng thời tập trung nghiên cứu trình Tổng Quân ủy *Đề án Kế hoạch xây dựng Quân đội 5 năm lần thứ nhất (1955 - 1960)*.

Thực hiện kế hoạch quân sự 5 năm lần thứ nhất, đối với miền Bắc, Bộ Tổng Tham mưu đã chỉ đạo các sư đoàn bộ binh và các lữ đoàn, trung đoàn binh chủng điều chỉnh biên chế, trang bị thống nhất, chính quy, tương đối hiện đại; đồng thời xây dựng một số cơ sở bước đầu cho Quân chủng Phòng không Không quân và Hải quân. Cùng với việc xây dựng, nâng cao trình độ sẵn sàng chiến đấu của bộ đội thường trực, Bộ Tổng Tham mưu còn chỉ đạo xây dựng dân quân tự vệ - lực lượng hậu bị phát triển rộng khắp theo yêu cầu phòng thủ miền Bắc.

Cùng với đó, Bộ Tổng Tham mưu thường xuyên theo dõi, nắm chắc tình hình, đề xuất và giải quyết kịp thời các vấn đề chiến lược trước mắt, đồng thời sớm chủ động xây dựng các kế hoạch chiến lược lâu dài; chỉ đạo xử lý nhanh gọn tình hình bằng phương pháp thích hợp; đấu tranh chính trị - pháp lý, kết hợp với tăng cường áp lực quân sự, đánh bại mọi âm mưu phá hoại của địch, nhanh chóng ổn định tình hình chính trị, trật tự an toàn xã hội; hoàn thành triển khai lực lượng bảo vệ chủ quyền biên giới, bảo vệ vùng trời, vùng biển, chỉ đạo xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng tiềm lực, thế trận chiến tranh nhân dân.

Ở miền Nam, sau khi có Nghị quyết Trung ương 15 (1/1959), Bộ Tổng Tham mưu đã khẩn trương tổ chức và huấn luyện những đơn vị tập kết ra Bắc; nghiên cứu, tổ chức lực lượng tạo thế, tạo lực xây dựng lực lượng vũ trang; mở tuyến chi viện tăng cường cho miền Nam như tuyến đường vận tải chiến lược đường bộ với việc

thành lập Đoàn 559 (19/5/1959) và tuyển vận tải biển (7/1959); kiến nghị những phương thức thích hợp, kịp thời hỗ trợ cho cách mạng Lào, đặc biệt trong những thời điểm khó khăn nhất, tiến lên giành thắng lợi to lớn, đồng thời nghiên cứu, kiến nghị với Tổng Quân ủy phương châm kế hoạch xây dựng lực lượng, triển khai chấn chỉnh tổ chức biên chế, trang bị, xây dựng lực lượng vũ trang theo hướng chính quy, hiện đại.

2. Bộ Tổng Tham mưu trong giai đoạn đánh bại chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ (1961 - 1965)

Từ đầu năm 1961, do bị mất ưu thế về quân sự, đế quốc Mỹ đã phải thay đổi chiến lược toàn cầu phản cách mạng từ “trả đũa ồ ạt” (1954) sang “phản ứng linh hoạt” (1961). Đối với miền Nam Việt Nam, từ chiến lược “chiến tranh một phía”, Mỹ chuyển sang chiến lược “chiến tranh đặc biệt” với nội dung chủ yếu là: càn quét, dồn dân vào ấp chiến lược; tập trung xây dựng quân đội và bộ máy cảnh sát; tăng cường cố vấn, viện trợ cho quân đội Sài Gòn các phương tiện chiến tranh hiện đại; đẩy mạnh các hoạt động phá hoại miền Bắc.

Quán triệt đường lối cách mạng và chiến tranh cách mạng của Đảng, Bộ Tổng Tham mưu đã có những đề xuất kịp thời, sát hợp giúp Quân uỷ Trung ương và Bộ Quốc phòng thực hiện có hiệu quả công cuộc bảo vệ miền Bắc, chỉ đạo chuyển phương thức đấu tranh ở miền Nam và chỉ đạo tác chiến trực tiếp đến các chiến trường.

Đối với miền Bắc: Bộ Tổng Tham mưu đã xây dựng nhiều phương án tác chiến ở từng hướng chiến lược. Qua nhiều bước khảo sát, các phương án được bổ sung và hoàn chỉnh dần. Từ đó, đã trực tiếp triển khai chiến lược xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang ba thứ quân, xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, chuẩn bị động viên chiến tranh. Đồng thời, chủ động tham mưu và chỉ đạo, chỉ huy đánh bại mọi hoạt động phá hoại của địch, tiếp tục giữ và giành quyền chủ động, không bị bất ngờ khi địch mở rộng chiến tranh xâm lược ra miền Bắc.

Nhờ có những phương án đã được chuẩn bị từ thời bình, kết hợp với dự đoán đúng tình hình, nắm được âm mưu cụ thể của địch, Bộ Tổng Tham mưu đã báo cáo Quân uỷ Trung ương, Bộ Chính trị kịp thời chuyển bộ đội sang trạng thái sẵn sàng chiến đấu cao, đúng thời cơ. Khi đế quốc Mỹ dùng không quân và hải quân đánh phá miền Bắc, ta đã từng bước chỉ đạo các lực lượng vũ trang điều chỉnh phương châm, phương thức tác chiến chống chiến tranh xâm lược của địch bằng lực quân sang chiến tranh nhân dân chống chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân của đế quốc Mỹ ở miền Bắc.

Đối với miền Nam: Sau khi Bộ Chính trị giao nhiệm vụ cho Quân uỷ Trung ương chỉ đạo hoạt động quân sự ở chiến trường miền Nam, Bộ Tổng Tham mưu đã

khẩn trương nắm tình hình và dựa vào tư tưởng chỉ đạo chiến lược, phương châm chiến lược của Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương để chỉ thị cụ thể cho các chiến trường về phương châm, phương thức tác chiến, không cho địch phân tuyến, phân vùng; giữ vững thế cài răng lược, kết hợp “ba mũi”, “ba vùng”, “ba bám”, xây dựng bộ đội chủ lực ngày càng lớn mạnh.

Ngoài ra, Bộ Tổng Tham mưu còn kiến nghị với trên xây dựng kế hoạch chi viện cán bộ, lực lượng, vũ khí trang bị, đạn dược, chuẩn bị chiến trường; gấp rút khôi phục và kiện toàn hệ thống chỉ đạo, chỉ huy quân sự các cấp ở miền Nam, thúc đẩy nhanh hoạt động quân sự phối hợp và hỗ trợ phong trào đấu tranh chính trị của quần chúng. Đã tăng cường cho chiến trường miền Nam một số lớn cán bộ các cấp và đã nhanh chóng hình thành Đảng ủy Bộ Tư lệnh chiến trường (B2), các Khu ủy - Bộ Tư lệnh Khu 5, Khu 6, Khu 7, Khu 8, Khu 9, Quân khu Trị Thiên và Đảng ủy Mặt trận Tây Nguyên, hoàn chỉnh hệ thống cán bộ đến các bộ chỉ huy quân sự tỉnh, ban chỉ huy quân sự huyện, bộ tư lệnh sư đoàn, ban chỉ huy trung đoàn...

Trên chiến trường Lào, từ năm 1961, Bộ Tổng Tham mưu đã nghiên cứu đề ra phương thức phù hợp theo hướng tổ chức các lực lượng phối hợp thường xuyên với bạn để đánh địch, tổ chức phát động “chiến tranh nhân dân”, xây dựng lực lượng để tiến hành chiến tranh.

Trong chỉ đạo xây dựng lực lượng, Bộ Tổng Tham mưu đã giải quyết được vấn đề chiến lược trang bị kỹ thuật, từng bước hiện đại hóa quân đội bằng cách tranh thủ viện trợ, đồng thời đẩy mạnh sản xuất vũ khí và sửa chữa những vũ khí sẵn có theo khả năng công nghiệp trong nước, bảo đảm cho quân đội ta từ chỗ chủ yếu là bộ binh trang bị bằng vũ khí mang vác trở thành quân đội chính quy, gồm lục quân, phòng không, không quân, hải quân, có lực lượng dân quân tự vệ và quân dự bị hùng hậu.

Thực hiện kế hoạch quân sự 5 năm lần thứ hai (1961 - 1965), tháng 6 năm 1961, Bộ Tổng Tham mưu xây dựng biểu biên chế thời chiến cho một số đơn vị: Sư đoàn 325, Lữ đoàn 341, Trung đoàn 244 (Quân khu 4); Lữ đoàn 316, 335, Trung đoàn 148 (Quân khu Tây Bắc) trở thành những đơn vị mạnh sẵn sàng điều vào chiến trường B (miền Nam) và chiến trường C (Lào). Tiếp đó, tháng 9 năm 1961, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương thông qua đề án do Bộ Tổng Tham mưu chuẩn bị về xây dựng lực lượng vũ trang cho chiến trường miền Nam trong những năm 1961 - 1963. Theo đề án, bên cạnh việc phát triển lực lượng tại chỗ sẽ đưa từ miền Bắc vào miền Nam từ 3 đến 4 vạn quân chính quy; Sư đoàn 338 được Bộ Tổng Tham mưu trực tiếp chỉ đạo thành “Đoàn huấn luyện đặc biệt” cán bộ, chiến sĩ vào chiến trường miền Nam.

3. Bộ Tổng Tham mưu trong giai đoạn đánh thắng chiến lược “chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ (1965 - 1968)

Năm 1965, trước nguy cơ bị phá sản hoàn toàn của chiến lược “*chiến tranh đặc biệt*”, đế quốc Mỹ buộc phải chuyển sang chiến lược “*chiến tranh cục bộ*” đưa quân viễn chinh và quân đồng minh vào tham chiến trên chiến trường miền Nam, đồng thời sử dụng không quân và hải quân đánh phá ra miền Bắc. Quân đội nhân dân Việt Nam đứng trước đối tượng tác chiến mới là quân viễn chinh Mỹ được trang bị vũ khí hiện đại, hỏa lực mạnh, sức cơ động cao. Bộ Tổng Tham mưu lúc này phải theo dõi, đánh giá đúng âm mưu và hành động của địch; bám sát thực tiễn chiến trường, giúp Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương đề ra phương thức đấu tranh và giành thắng lợi ở miền Nam, đồng thời chỉ đạo đánh thắng chiến tranh phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ.

Phân tích tình hình địch, ta, thấy ít khả năng Mỹ dùng quân bộ tiến công ra miền Bắc, Bộ Tổng Tham mưu đã xây dựng, đề đạt kế hoạch và quyết định mở Mặt trận Đường 9 - Bắc Quảng Trị; đây là một chủ trương đúng đắn, thể hiện sự mưu lược tuyệt vời của cơ quan tham mưu chiến lược. Với việc mở mặt trận này, Bộ Tổng Tham mưu đã thực hiện được ý định kéo địch ra xa hậu phương, kéo địch vào chiến trường hiểm trở, hạn chế binh khí kỹ thuật hiện đại của chúng và thu hút, giam chân chủ lực địch. Bộ Tổng Tham mưu đã điều động, chỉ huy các lực lượng dự bị của Bộ luân phiên vào tác chiến nhằm tiêu hao, tiêu diệt một bộ phận quân Mỹ và quân đội Sài Gòn; thu hút lực lượng Mỹ, làm giảm một phần đánh phá ở miền Nam; phá kế hoạch triển khai quân Mỹ xuống đồng bằng sông Cửu Long; tạo điều kiện cho quân và dân miền Nam đánh bại các cuộc phản công chiến lược của Mỹ.

Đối với miền Bắc: Bộ Tổng Tham mưu đã kịp thời đưa ra các nhận định chính xác về tính chất, mục đích, thủ đoạn tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc bằng không quân, hải quân của Mỹ. Nghiên cứu giành và giữ quyền chủ động của ta cả ở trên không, trên biển. Xác định chiến tranh phá hoại miền Bắc là chiến lược hỗ trợ cho “chiến tranh cục bộ” của Mỹ ở miền Nam, nó chỉ kết thúc thắng lợi khi ta đánh bại chiến lược “chiến tranh cục bộ” của Mỹ trên chiến trường chính. Vì vậy, phải kiên quyết đánh bại chiến tranh phá hoại ở miền Bắc để bảo đảm chi viện ngày càng lớn cho miền Nam. Từ đó, Bộ Tổng Tham mưu đã sớm nghiên cứu, đề xuất tổ chức xây dựng phát triển nhanh các binh chủng hiện đại (tên lửa, không quân). Kịp thời đề ra phương châm, phương thức tác chiến thích hợp. Bộ Tổng Tham mưu đã nghiên cứu đề đạt tổ chức hội đồng (Ban) Phòng không nhân dân các cấp. Chỉ đạo công tác phòng không nhân dân chặt chẽ với các biện pháp cụ thể, thiết thực, có hiệu quả.

Trên chiến trường miền Nam: Do nghiên cứu đánh giá đúng đối tượng tác chiến, Bộ Tổng Tham mưu đã kịp thời đề ra 6 phương thức tác chiến, chỉ đạo các chiến trường thống nhất về đánh giá Mỹ, chỉ đạo đánh những trận phủ đầu giành thắng lợi với tinh thần “*dám đánh, biết đánh và quyết thắng*”, để tìm ra cách đánh có hiệu quả

nhất. Quân và dân ta đã giữ vững thế chủ động tiến công, huy động sức mạnh tổng hợp đánh bại hai cuộc phản công chiến lược mùa khô 1965 - 1966 và 1966 - 1967; đánh bại nhiều cuộc hành quân càn quét của đế quốc Mỹ và đồng minh như: cuộc hành quân At-ton-bo-rơ (14/9 - 25/11/1966); Xi-da Phôn (8 - 26/1/1967), Gian-xon Xi-ti (22/2 - 15/4/1967). Đồng thời, Bộ Tổng Tham mưu còn trực tiếp chuẩn bị kế hoạch cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 bảo đảm bí mật, bất ngờ, giành thắng lợi to lớn ở 4 thành phố, 37 thị xã, hơn 100 thị trấn miền Nam. Cuộc Tổng tiến công Tết Mậu Thân năm 1968 đã đánh bại cố gắng quân sự cao nhất của đế quốc Mỹ, buộc chúng phải xuống thang ngồi vào bàn đàm phán, chấm dứt chiến tranh phá hoại miền Bắc, đồng thời tạo bước ngoặt quyết định của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Đối với chiến trường Lào: Bộ Tổng Tham mưu đã chỉ đạo, chỉ huy quân tình nguyện, các đoàn chuyên gia phối hợp và giúp Bạn giành và giữ quyền chủ động trên chiến trường, đánh bại các cuộc tiến công lấn chiếm vùng giải phóng, phát triển thế làm chủ tiến công vào vùng sau lưng địch trong hai năm (1965 - 1966), củng cố và mở rộng vùng giải phóng của cách mạng Lào.

Về xây dựng lực lượng: Bộ Tổng Tham mưu đã tổ chức xây dựng lực lượng vũ trang hai miền Nam - Bắc có bước phát triển nhảy vọt về số lượng và chất lượng. Ta đã có một quân đội mạnh ở miền Bắc với đủ các quân binh chủng hiện đại và tương đối hiện đại; một lực lượng vũ trang mạnh ở miền Nam với đủ các thành phần ba thứ quân được tăng cường một số binh chủng. Trang bị cả hiện đại và thô sơ, cải tiến, sáng tạo trong sử dụng phù hợp với chiến trường nên đã phát huy được sức mạnh tổng hợp của các thứ quân trong thế trận chiến tranh nhân dân ở cả hai miền Nam - Bắc.

4. Bộ Tổng Tham mưu trong giai đoạn đánh thắng chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” ở miền Nam và chiến tranh phá hoại lần thứ hai của đế quốc Mỹ ở miền Bắc (1969 - 1972)

Thắng lợi của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 của quân và dân ta đã làm phá sản chiến lược “chiến tranh cục bộ”, buộc đế quốc Mỹ phải chuyển sang chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”. Đồng thời, chúng đẩy mạnh xây dựng Quân đội Sài Gòn, tổ chức các cuộc phản công tàn khốc, quyết liệt ở miền Nam; leo thang đánh phá miền Bắc, mở rộng chiến tranh ra bán đảo Đông Dương.

Giữa năm 1969, Quân ủy Trung ương thông qua đề án điều chỉnh thế bố trí lực lượng vũ trang trên chiến trường phù hợp với tình hình mới do Bộ Tổng Tham mưu chuẩn bị để bảo đảm cho các đơn vị làm tốt nhiệm vụ chiến đấu ở miền Nam. Trên miền Bắc, Bộ Tổng Tham mưu chỉ đạo các cơ quan, đơn vị giảm thành phần gián tiếp, tăng quân số trực tiếp chiến đấu, tổ chức tốt việc tuyển quân, kiện toàn đủ số

quân và trang bị cho các sư đoàn bộ binh và binh chủng chủ lực cơ động của Bộ. Tháng 2 năm 1970, Quân ủy Trung ương xác định nhiệm vụ quan trọng của quân đội lúc này là xây dựng những binh đoàn chủ lực mạnh làm trụ cột cho chiến trường Đông Dương; xây dựng bộ đội chủ lực ở miền Nam đủ mạnh để có thể đánh những trận lớn; nâng cao sức mạnh chiến đấu và trình độ sẵn sàng chiến đấu của lực lượng dự bị chiến lược trên miền Bắc.

Theo phương hướng xây dựng đó, Bộ Tổng Tham mưu phối hợp với các Tổng cục tập trung củng cố, nâng cao sức mạnh chiến đấu và khả năng cơ động của sư đoàn bộ binh, các đơn vị binh chủng pháo binh, thiết giáp, đặc công, công binh, thông tin...; tăng cường lực lượng cho Đoàn 559, xây dựng đường ống dẫn xăng dầu vào chiến trường....

Trên chiến trường miền Nam, Bộ Tổng Tham mưu thực hiện tốt chức năng làm tham mưu cho Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương và Bộ Tổng Tư lệnh đánh giá đúng tình hình địch; xây dựng kế hoạch tác chiến, chuẩn bị chiến trường, tổ chức chỉ huy hiệp đồng và bảo đảm các mặt công tác. Cùng với đó, Bộ Tổng Tham mưu trực tiếp chỉ huy các chiến dịch lớn có ý nghĩa chiến lược như Chiến dịch Đường 9 - Nam Lào (30/1 - 23/3/1971); đánh bại cuộc hành quân “Toàn thắng 1/1971” của Mỹ và Quân đội Sài Gòn ở Đông Bắc Campuchia; Chiến dịch tiến công Trị - Thiên năm 1972, Chiến dịch Bắc Tây Nguyên...

Để bảo vệ miền Bắc, tháng 7 năm 1972, Bộ Tổng Tham mưu chỉ thị cho Quân chủng Phòng không - Không quân chuẩn bị *“Phương án đánh máy bay B.52”* đến tháng 9 năm 1972 đã hoàn chỉnh kế hoạch *“Chiến dịch phòng không đánh bại địch tập kích bằng máy bay B.52 vào Hà Nội, Hải Phòng”*. Tiếp đó, tháng 10 năm 1972, Bộ Tổng Tham mưu đã triển khai xong lực lượng bảo vệ Hà Nội, Hải Phòng. Nhờ có sự chuẩn bị chu đáo, quân và dân miền Bắc đã đập tan cuộc tập kích đường không chiến lược 12 ngày đêm (18 - 29/12/1972) của đế quốc Mỹ vào thủ đô Hà Nội và Hải Phòng.

Ở Lào và Campuchia: Bộ Tổng Tham mưu đã lập kế hoạch và chỉ đạo, chỉ huy các lực lượng tình nguyện, chuyên gia, phối hợp với bạn đập tan kế hoạch tiến công lấn chiếm các vùng giải phóng ở Lào. Với những chủ trương đúng trong việc mở các chiến dịch tiến công và phòng ngự ở Cánh Đồng Chum; chiến dịch phản công cao nguyên Bôlôven - Hạ Lào đã bảo đảm thắng lợi cho các chiến dịch. Bộ Tổng Tham mưu cũng đã xây dựng kế hoạch chống việc mở rộng tiến công sang Campuchia của quân Mỹ và Quân đội Sài Gòn, giúp cách mạng Campuchia xây dựng phát triển lực lượng vũ trang, chiến đấu bảo vệ vùng giải phóng.

Đối với công tác tổ chức lực lượng trong giai đoạn này, Bộ Tổng Tham mưu chú trọng chỉ đạo xây dựng, phát triển lực lượng vũ trang ba thứ quân sát với thực tế của

phong trào ở từng địa phương, gắn với khả năng bảo đảm hậu cần tại chỗ và khả năng tiếp tế bổ sung của hậu phương. Đến cuối giai đoạn này, lực lượng của ta ở miền Nam đã phát triển cao hơn, toàn diện hơn.

Về trang bị vũ khí, Bộ Tổng Tham mưu đã lập kế hoạch khai thác và tận dụng sự viện trợ quân sự của các nước anh em để trang bị cho các đơn vị miền Bắc và có kế hoạch biện pháp khắc phục mọi khó khăn đưa vào chiến trường miền Nam một khối lượng lớn vũ khí, khí tài, phương tiện chiến đấu. Bộ Tổng Tham mưu cùng Tổng cục Hậu cần, Đoàn 559 góp phần rất quan trọng chỉ đạo vận chuyển với quy mô lớn chưa từng có trong lịch sử chiến tranh cách mạng Việt Nam, bổ sung hàng chục vạn quân, nhiều binh đoàn chủ lực cơ động, cùng với khối lượng vật chất hàng triệu tấn từ hậu phương lớn miền Bắc ra tiền tuyến lớn miền Nam, đến các chiến trường Lào và Campuchia, trong điều kiện địch đánh phá liên tục, quyết liệt. Với chiến công xuất sắc trong trận “Điện Biên Phủ trên không” tháng 12 năm 1972 và cuộc Tổng tiến công chiến lược trên chiến trường miền Nam năm 1972, quân và dân ta đã đập tan chiến lược “*Việt Nam hóa chiến tranh*” của đế quốc Mỹ. Ngày 27 tháng 1 năm 1973, Chính phủ Mỹ buộc phải ký Hiệp định Pari, chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam. Đến đây, cùng với toàn quân, Bộ Tổng Tham mưu đã góp phần thực hiện thắng lợi chỉ thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*đánh cho Mỹ cút*”, tạo điều kiện và thời cơ thuận lợi để tiến tới “*đánh cho ngụy nhào*”, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

5. Bộ Tổng Tham mưu chỉ huy lực lượng vũ trang đẩy mạnh tác chiến, tạo thế, tạo lực, chớp thời cơ chiến lược cùng toàn dân tiến hành cuộc tổng tiến công và nổi dậy, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1973 - 1975)

Mặc dù đế quốc Mỹ đã ký Hiệp định Pari, nhưng chúng vẫn chưa từ bỏ âm mưu duy trì miền Nam trong quỹ đạo thực dân mới. Chúng không ngừng tăng cường viện trợ cho chính quyền Sài Gòn, chỉ huy Quân đội Sài Gòn thực hiện kế hoạch “*tràn ngập lãnh thổ*”, lấn chiếm vùng giải phóng của ta. Trước tình hình đó, tháng 5 năm 1973, Bộ Tổng Tham mưu báo cáo Quân ủy Trung ương đề xuất một số nhiệm vụ trước mắt của lực lượng vũ trang: Đánh địch lấn chiếm, giữ vững và củng cố vùng giải phóng, bảo vệ hành lang vận chuyển chiến lược...

Ngay sau Hội nghị Trung ương lần thứ 21 (7/1973), Bộ Tổng Tham mưu được giao nhiệm vụ chuẩn bị kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai năm (1975 - 1976). Rút kinh nghiệm các cuộc tiến công chiến lược năm 1968 và năm 1972, Bộ Tổng Tham mưu phối hợp với Tổng cục Hậu cần và Tổng cục Kỹ thuật chỉ đạo từ sớm việc chuẩn bị chiến trường, mở rộng và nâng cấp mạng đường chiến lược, chiến dịch, xây dựng đường ống xăng dầu, các căn cứ, tổ chức kho, trạm tại chỗ,

nâng cấp hệ thống thông tin chỉ huy; đồng thời, chuẩn bị kế hoạch bảo vệ miền Bắc. Dự kiến quy mô sử dụng lực lượng trong bước phát triển cao nhất của chiến tranh, Bộ Tổng Tham mưu tập trung chỉ đạo kế hoạch động viên đưa tổng số quân lên 1.240.000 và thành lập thêm một số đơn vị mới, kiện toàn tổ chức và tăng cường trang bị kỹ thuật, khí tài cho các đơn vị chủ lực cơ động trên chiến trường.

Theo đó, Bộ Tổng Tham mưu chủ động thiết kế kế hoạch chiến lược, bảo đảm sát tình hình, chính xác, khoa học, bí mật, tạo lực, tạo thế trên toàn chiến trường Đông Dương. Trong chỉ đạo đánh bại các biện pháp tác chiến chiến lược của đối phương, Bộ Tổng Tham mưu đã quán triệt quan điểm bạo lực, tư tưởng chiến lược tiến công của chiến tranh cách mạng toàn dân toàn diện và phương pháp đẩy lùi địch từng bước tiến lên đánh bại hoàn toàn địch với tinh thần sáng tạo, linh hoạt, kiên quyết.

Ngay sau khi Mỹ rút quân (29/3/1973), Bộ Tổng Tham mưu đã tích cực tạo lực, tạo thế chuẩn bị cho một cuộc quyết chiến chiến lược. Về *tạo lực*, Bộ Tổng Tham mưu đã phối hợp với Tổng cục Hậu cần sớm xây dựng kế hoạch vận chuyển cho chiến trường cả mùa mưa năm 1974 và mùa khô 1974 - 1975; hoàn chỉnh các mạng đường chiến dịch và chiến lược, phát triển đường ống dẫn dầu xuống phía Nam; chỉ đạo xây dựng cơ sở hậu cần tại chỗ dọc đường 559 và trong các vùng giải phóng; hoàn thành kế hoạch tuyển quân năm 1974 và kế hoạch đợt 1 năm 1975; chỉ đạo đẩy mạnh xây dựng lực lượng vũ trang địa phương và để tạo thế so sánh lực lượng có lợi cho ta; tổ chức thành lập các quân đoàn chủ lực (Quân đoàn 1: 24/10/1973; Quân đoàn 2: 17/5/1974; Quân đoàn 4: 20/7/1974); Đoàn 232 (tương đương quân đoàn): 2/1975 và Quân đoàn 3: 26/3/1975). Về tạo thế, từ năm 1974, tình hình diễn biến trên chiến trường đã ngày càng có lợi cho ta. Các cuộc hành quân lần chiếm của địch đều bị đánh bại, nhiều đồn bốt nhỏ phải rút chạy. Tháng 7 năm 1974 Bộ Tổng Tham mưu chủ trương mở các cuộc tiến công vào phòng tuyến vòng ngoài của địch suốt từ Trị Thiên đến Nam Bộ. Bị thua đau, địch không còn sức phản kích chiếm lại. Chiến thắng Phước Long (6/1/1975) thực sự là đòn trinh sát có ý nghĩa chiến lược, chứng tỏ sự suy sụp của chính quyền Sài Gòn, đồng thời cũng chứng tỏ Mỹ không có khả năng trở lại can thiệp Việt Nam bằng quân sự.

Nhận định, đánh giá đúng tình hình, Bộ Tổng Tham mưu đã tham mưu cho Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng điều chỉnh lại quyết tâm chiến lược giải phóng miền Nam và trực tiếp chỉ đạo thực hiện thế trận “*cắm địch ra mà đánh, trói địch lại mà diệt*”, đó là mưu kế chiến lược đánh địch bằng các binh đoàn chủ lực trên cơ sở thế trận chiến tranh nhân dân phát triển cao. Bộ Tổng Tham mưu đã chọn Tây Nguyên làm hướng chủ yếu, lấy Buôn Ma Thuột làm điểm quyết chiến hiểm yếu là chính xác. Sau chiến thắng Tây Nguyên, Bộ Tổng Tham mưu đã tận dụng thời cơ, kịp

thời kiến nghị chuyển từ tiến công chiến lược sang tổng tiến công và nổi dậy giải phóng miền Nam ngay trong năm 1975, rồi quyết định giải phóng trước mùa mưa, kết hợp chặt chẽ với các chiến dịch tổng hợp ở đồng bằng sông Cửu Long, giải phóng Trường Sa giành thắng lợi trọn vẹn.

Những tham mưu, đề xuất chiến lược đó, thể hiện sự kiên định mục tiêu cuối cùng, sự tính toán chính xác, năng lực thiết kế các kế hoạch, tổ chức thực hiện các giải pháp, trình độ lãnh đạo, tổ chức chỉ huy của cơ quan tham mưu chiến lược, với tinh thần “*Thần tốc, táo bạo, quyết chiến, quyết thắng*” của Tổng hành dinh cùng với ý chí “*Không có gì quý hơn độc lập tự do*” của toàn quân toàn dân, đã tạo nên sức mạnh tổng hợp giành toàn thắng, kết thúc chiến tranh.

Trải qua 21 năm kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, quân và dân ta đã thực hiện đúng tâm nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “*Đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào*”. Bộ Tổng Tham mưu không ngừng trưởng thành về tham mưu chiến lược cho Đảng, đề ra những quyết sách đúng đắn, lần lượt đánh bại từng chiến lược của đế quốc Mỹ, góp phần vào thắng lợi chung của dân tộc; xứng đáng là cơ quan tham mưu chiến lược về quân sự của cuộc chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện dưới sự lãnh đạo của Đảng. Từ một cơ quan tham mưu chiến lược của lực lượng trong kháng chiến chống Pháp, Bộ Tổng Tham mưu đã trở thành cơ quan tham mưu chiến lược của một quân đội có đầy đủ các quân, binh chủng trong kháng chiến chống Mỹ. Đây là cơ sở để Bộ Tổng Tham mưu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa sau khi đất nước thống nhất.

III. BỘ TỔNG THAM MƯU TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1975 - 2020).

1. Bộ Tổng Tham mưu chuyển hướng chiến lược từ thời chiến sang thời bình, chỉ đạo chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở hai đầu đất nước; tiếp tục làm nhiệm vụ quốc tế giúp cách mạng Lào và Campuchia (1975 - 1989)

Tổ quốc giải phóng chưa được bao lâu, tình hình căng thẳng ở biên giới phía Bắc và phía Tây Nam đã xuất hiện. Bộ Tổng Tham mưu chỉ đạo các quân khu có đường biên giới giáp Trung Quốc và Campuchia nhanh chóng xây dựng tuyến phòng thủ biên giới phía Bắc và biên giới Tây Nam.

Đối với tuyến biên giới phía Bắc, trước những diễn biến ngày càng phức tạp Bộ Tổng Tham mưu ra chỉ thị: “Tổ chức và xây dựng thế trận phòng thủ ở các tỉnh biên giới...”, trong đó chỉ rõ một số công việc cần làm ngay là: Tăng cường củng cố bộ đội địa phương, dân quân tự vệ, triển khai lực lượng phòng thủ; tổ chức lại các quân khu biên giới (Quân khu 1, Quân khu 2, Đặc khu Quảng Ninh), tạo dựng 3 tuyến phòng thủ chặn địch, đánh địch, phản công địch; bố trí các quân đoàn trên các hướng chiến dịch - chiến lược chủ yếu và tổ chức lại lực lượng cơ động cấp quân đoàn; tổ chức

diễn tập chiến lược theo phương án đánh địch, thực hiện 3 chiến dịch tiến công chiến lược nối tiếp nhau với phương châm “*phòng thủ ngăn chặn trên hướng chính, kết hợp với tiến công mạnh trên các hướng khác*”; thực hiện luân phiên các đơn vị đề tăng cường phòng thủ kết hợp với phản công, tiến công nhằm giành, giữ các điểm biên giới.

Thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, ngày 8 tháng 1 năm 1979, Quân ủy Trung ương ra Chỉ thị: *Sẵn sàng chiến đấu*. Tiếp đó, ngày 11 tháng 1 năm 1979, Bộ Tổng Tham mưu ra Mệnh lệnh chuyển trạng thái sẵn sàng chiến đấu cao nhất cho các lực lượng vũ trang, đặc biệt là các đơn vị làm nhiệm vụ trên toàn tuyến biên giới phía Bắc. Theo đó, thế trận chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc được tăng cường, lực lượng vũ trang ba thứ quân phát triển cả về số lượng và chất lượng, bố trí hợp lý trên các hướng, các khu vực trọng điểm, kết hợp giữa lực lượng của tỉnh, huyện với chủ lực cơ động của quân khu và Bộ.

Ngày 17 tháng 2 năm 1979, cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc diễn ra trên toàn tuyến biên giới phía Bắc nước ta. Quá trình diễn ra cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc trên biên giới phía Bắc, Bộ Tổng Tham mưu đã chỉ đạo, chỉ huy quân và dân ta phát huy cao độ sức mạnh tổng hợp của chiến tranh nhân dân địa phương, sử dụng lực lượng vũ trang các quân khu 1, 2 trực tiếp chiến đấu và điều động một bộ phận lực lượng của các quân khu, tỉnh phía sau lên tăng cường. Ngày 16 tháng 3 năm 1979, sau một tháng chiến đấu kiên cường của quân và dân ta, đã buộc đối phương phải rút quân về nước.

Đối với biên giới Tây Nam, tập đoàn Pôn Pôt - Iêng Xari liên tiếp xâm lấn biên giới, Bộ Tổng Tham mưu đã chỉ đạo tăng cường lực lượng phòng thủ hải đảo và một số vùng trọng điểm ven biển, biên giới; đồng thời, chỉ đạo truy quét lực lượng phản động và Fulro, nhanh chóng ổn định tình hình các vùng mới giải phóng; thực hiện chấn chỉnh lực lượng, giảm quân số, tích cực chỉ đạo tham gia xây dựng kinh tế với quy mô lớn và giải quyết chính sách sau chiến tranh. Đồng thời, chỉ đạo lực lượng vũ trang đánh bại các đợt tiến công của địch trên biên giới Tây Nam tháng 12 năm 1978, buộc tập đoàn Pôn Pôt - Iêng Xari phải rút quân về nước. Thắng lợi cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân Campuchia đứng lên lật đổ chế độ diệt chủng Pôn Pôt- Iêng Xari (7/1/1979).

Trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quốc tế đối với Campuchia, trên cơ sở dự đoán đúng âm mưu và kế hoạch hoạt động quân sự của địch, Bộ Tổng Tham mưu đã chỉ đạo Quân tình nguyện Việt Nam kết hợp với lực lượng vũ trang, lực lượng quần chúng của Bạn, mở đợt hoạt động đánh địch ở các địa bàn trọng điểm nội địa, làm thất bại kế hoạch uy hiếp thành phố, thị xã của chúng, tạo sự ổn định đối với hậu phương cách mạng, phá các hành lang vận chuyển tiếp tế của quân địch. Sau đó, Bộ

Tổng Tham mưu đã cùng Bộ Tư lệnh Mặt trận 719 tổ chức chiến dịch tiến công chiến lược, tiêu diệt các căn cứ lớn của địch ở vùng biên giới Campuchia - Thái Lan, phá âm mưu tiến công giành lại vùng giải phóng của chúng, đẩy địch lâm vào thế khó khăn trầm trọng. Đi đôi với chỉ đạo tác chiến, Bộ Tổng Tham mưu đã chỉ đạo việc giúp Bạn xây dựng lực lượng, bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, giúp Bạn mau chóng trưởng thành, thực hiện chủ trương chuyển giao dần từng bước các địa bàn, để Bạn tự quản, tự chỉ huy tác chiến.

Trước diễn biến mới của tình hình quốc tế, từ năm 1984 đến năm 1989, Bộ Tổng Tham mưu đã tham mưu cho Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng chỉ đạo chiến lược trong việc giải quyết vấn đề Campuchia. Một mặt, giúp Bạn đẩy mạnh tác chiến nhằm tiêu diệt và làm tan rã một bộ phận quan trọng sinh lực địch, bảo đảm lực lượng vũ trang Bạn làm chủ được biên giới, Quân tình nguyện Việt Nam chỉ tập trung làm lực lượng cơ động ở nội địa, giúp Bạn làm chủ toàn diện và cơ bản, nhất là ở các địa bàn xung yếu, đông dân. Mặt khác, từ năm 1988, đã đẩy mạnh công tác giúp Bạn thực hiện có hiệu quả quyết định của lãnh đạo hai nước: Campuchia tự đảm đương nhiệm vụ xây dựng, bảo vệ Tổ quốc; Việt Nam rút dần quân về nước dù có giải pháp hay không có giải pháp về Campuchia.

Ngoài ra, Bộ Tổng Tham mưu còn chỉ đạo các đơn vị trong toàn quân tăng cường huấn luyện bộ đội, xây dựng các công trình phòng thủ, khôi phục và phát triển hệ thống đường sá, kho tàng, đường dẫn dầu, sân bay, bến cảng; củng cố hệ thống chỉ huy, thông tin, trinh sát, nắm địch; tham gia truy quét lưu manh, trộm cướp, bọn phản cách mạng, Fulro; chặn bắt biệt kích, thám báo xâm nhập nội địa.

Quán triệt nghị quyết của Bộ Chính trị về những công tác lớn trong năm 1980, Bộ Tổng Tham mưu tập trung chỉ đạo các đơn vị thường xuyên cảnh giác trước âm mưu của địch, kiểm tra và chỉ đạo chặt chẽ công tác củng cố quốc phòng, tuyển quân, xây dựng các đơn vị chủ lực cơ động và lực lượng vũ trang địa phương, tổ chức bộ đội tham gia xây dựng kinh tế, góp phần khắc phục khó khăn chung của đất nước.

Bên cạnh nhiệm vụ trung tâm, thường xuyên là chiến đấu, huấn luyện bộ đội nâng cao trình độ sẵn sàng chiến đấu, trong hai năm (1980 - 1981), Bộ Tổng Tham mưu đã nghiên cứu, biên soạn và ban hành Điều lệnh Nội vụ, Điều lệnh Kỷ luật, Điều lệnh Đóng quân và canh phòng, Điều lệnh Đội ngũ của Quân đội nhân dân Việt Nam. Đây là những điều lệnh cơ bản, được dự thảo từ thời kỳ Quân đội ta bước vào xây dựng theo Kế hoạch Quân sự 5 năm lần thứ nhất (1955 - 1960), là cơ sở để quân đội ta xây dựng, nâng cao trình độ chính quy, hiện đại.

Về nhiệm vụ quốc tế, Bộ Tổng Tham mưu chỉ đạo các đơn vị quân tình nguyện Việt Nam trên chiến trường Campuchia tích cực giúp bạn xây dựng lực lượng, củng

cổ các thành quả cách mạng, từng bước chuyển giao cho Bạn và từ năm 1982 bắt đầu rút dần lực lượng về nước.

Thực hiện nghị quyết của Thường vụ Quân ủy Trung ương về công tác nhà trường Quân đội trong 5 năm (1981 - 1985), Bộ Tổng Tham mưu đã nghiên cứu, triển khai tổ chức và xác định nhiệm vụ của Học viện Quân sự cao cấp (nay là Học viện Quốc phòng), Học viện Lục quân, Học viện Chính trị - Quân sự (nay là Học viện Chính trị), Học viện Hậu cần, Học viện Quân y, Học viện Kỹ thuật Quân sự, Trường Đại học Ngoại ngữ Quân sự (nay là Học viện Khoa học Quân sự); đồng thời, chấn chỉnh hệ thống các trường sĩ quan trong quân đội, hệ thống các trường bổ túc cán bộ ở các quân khu, quân đoàn, binh đoàn.

Từ ngày 22 đến ngày 27 tháng 9 năm 1986, Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ Tổng Tham mưu lần thứ XI khai mạc tại Hà Nội. Đại hội ra nghị quyết tiếp tục xây dựng cơ quan Bộ Tổng Tham mưu vững mạnh, đủ sức đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ ngày càng cao của công cuộc xây dựng, bảo vệ đất nước, xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng; chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ tham mưu chiến lược về phẩm chất, kiến thức và năng lực hành động. Trước hết, chấn chỉnh tổ chức, biên chế hệ thống cơ quan, cơ sở bảo đảm gọn, mạnh, hợp lý, điều chỉnh lực lượng quân, binh chủng phù hợp với khả năng thực tế trang bị kỹ thuật; kiện toàn các lực lượng bộ binh, bộ đội địa phương, bộ đội biên phòng trên các hướng làm nhiệm vụ chiến đấu; chuyển một số đơn vị bộ binh vào bộ đội biên phòng ở thê đội 2 và ở các quân khu, tỉnh, huyện phía sau sang dự bị động viên; kiện toàn tổ chức các đơn vị bộ binh chủ lực đang chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu; kiện toàn các đơn vị bộ đội địa phương, thành lập 83 đồn biên phòng trực thuộc Ban Chỉ huy biên phòng thuộc 6 tỉnh biên giới phía Bắc làm nhiệm vụ chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu.

Trên cơ sở các kế hoạch chiến lược, kế hoạch tác chiến phòng thủ cơ bản đã được điều chỉnh, bổ sung, Bộ Tổng Tham mưu chỉ đạo tổ chức nhiều cuộc diễn tập đối phó với chiến tranh xâm lược lớn, chiến tranh phá hoại nhiều mặt ở mức cao có kết hợp với bạo loạn, truy quét Fulro. Trên hướng biển, Bộ Tổng Tham mưu chỉ đạo Bộ Tư lệnh Hải quân, Bộ Tư lệnh Không quân tăng cường lực lượng bảo vệ quần đảo Trường Sa, bảo vệ chủ quyền trên Biển Đông; kịp thời kiến nghị với Trung ương Đảng, Bộ Quốc phòng chỉ đạo tổ chức thực hiện việc đưa quân ra đóng giữ các bãi đá ngầm: Tư Chính, Phúc Nguyên, Phúc Tần, Huyền Trân, Quế Dương, Ba Kè (đến nay ta đứng chân trên 21 đảo và bãi đá ngầm) ngăn chặn âm mưu độc chiếm Biển Đông của các thế lực bành trướng.

Thực hiện nhiệm vụ giúp bạn Lào, trên cơ sở quán triệt Nghị quyết của Quân ủy Trung ương về nhiệm vụ giúp Lào cũng như Hiệp định hợp tác giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, Bộ Tổng Tham mưu

đã cùng Bạn thống nhất kế hoạch chiến lược phòng thủ đối với chiến tranh có giới hạn và triển khai kế hoạch chống chiến tranh phá hoại nhiều mặt của địch, chỉ đạo hoạt động của các cán bộ, các đội công tác xây dựng cơ sở, chỉ đạo việc kết hợp với Bạn truy quét các toán biệt kích xâm nhập vũ trang, nằm vùng, các ổ phản động ở thủ đô và các thị xã, làm thất bại âm mưu bạo loạn lật đổ, gây phi của địch, bảo vệ chính quyền và thành quả cách mạng. Ngoài việc giúp đỡ về quân sự, Bộ Tổng Tham mưu đã cùng Bạn soạn thảo các kế hoạch và tổ chức thực hiện việc xây dựng kế hoạch, cải thiện đời sống, đào tạo cán bộ và nhân viên kỹ thuật, xây dựng các công trình quốc phòng, chi viện vật tư kỹ thuật... tạo điều kiện giúp Bạn khắc phục khó khăn, ổn định tình hình, xây dựng và phát triển đất nước. Từ sau các cuộc chiến tranh biên giới, Bộ Tổng Tham mưu cùng với Bạn thống nhất nhận định về âm mưu “*lôi kéo Lào ngã sang phía Tây, xa rời phía Đông*” với các biện pháp “*diễn biến hòa bình*”, viện trợ kinh tế, gây áp lực về quân sự của Mỹ và một số thế lực khác.

Trong giai đoạn này, Bộ Tổng Tham mưu luôn quán triệt sâu sắc các quan điểm tư tưởng quân sự của Đảng, nắm vững mục tiêu, yêu cầu xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ mới, nỗ lực phấn đấu, chủ động, tích cực theo dõi, nắm bắt tình hình, nghiên cứu tham mưu đề xuất xây dựng kế hoạch chiến lược, hiệp đồng chặt chẽ với các cơ quan trong và ngoài quân đội; chỉ đạo tổ chức thực hiện và hướng dẫn triển khai, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, hoàn thành tốt chức năng tham mưu chỉ huy quân sự và quản lý Nhà nước về quốc phòng, góp phần cùng toàn quân và toàn dân giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

2. Bộ Tổng Tham mưu trong giai đoạn tiếp tục đổi mới, củng cố quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (1990 - 2000)

Từ cuối năm 1987, thực hiện chủ trương chấn chỉnh lực lượng của Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng, Đảng ủy Bộ Tổng Tham mưu và Đảng ủy Cơ quan Bộ Quốc phòng đã tiến hành hợp nhất thành Đảng ủy Bộ Tổng Tham mưu - Cơ quan Bộ Quốc phòng.

Trong chỉ đạo phòng thủ, với chức năng là cơ quan tham mưu chiến lược cho Đảng ủy Quân sự Trung ương (nay là Quân ủy Trung ương), Bộ Quốc phòng các nội dung, biện pháp về quân sự, quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu trên cơ sở đổi mới tư duy về nhận định đánh giá, xác định đối tượng của cách mạng Việt Nam và đối tượng tác chiến của quân đội, đã chỉ đạo từng bước dứt điểm phức tạp xung đột quân sự trên biên giới phía Bắc và quần đảo Trường Sa; tập trung xây dựng các khu vực phòng thủ tỉnh, thành, quận, huyện vững mạnh, đẩy mạnh nghiên cứu về các loại hình tác chiến phòng thủ, các cách đánh chiến dịch, chiến thuật; tổ chức nhiều cuộc diễn tập cấp chiến dịch để thực nghiệm các phương án tác chiến.

Sau khi chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, chủ nghĩa đế quốc ráo riết đẩy mạnh thực hiện chiến lược “*diễn biến hòa bình*” bạo loạn lật đổ, tập trung chống phá ta toàn diện trên các mặt. Bộ Tổng Tham mưu đã tập trung nghiên cứu, nhận định về kẻ thù, nhận định về tình hình và tham mưu đề xuất, cụ thể hóa các chủ trương của Đảng về quân sự, quốc phòng, giúp Bộ chỉ đạo phòng chống “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ. Dựa trên những tổng kết kinh nghiệm và phân tích khoa học về tính chất của cuộc đấu tranh, về truyền thống cách mạng, truyền thống dân tộc Việt Nam, Bộ Tổng Tham mưu xác lập kế hoạch chiến lược (Kế hoạch A2) và xác lập các tình huống, các phương án xử lý phù hợp theo phương châm “sử dụng sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, dựa vào sức mạnh của quần chúng đấu tranh, dùng biện pháp chính trị là chủ yếu, lực lượng công an làm nòng cốt, lực lượng vũ trang địa phương giữ vai trò hỗ trợ”. Thông qua một số trường hợp cụ thể, Bộ Tổng Tham mưu đã tham mưu cho Đảng, Nhà nước chỉ đạo các địa phương thực hiện các biện pháp phù hợp để nhanh chóng ổn định tình hình, kiên quyết không áp dụng biện pháp có sử dụng vũ lực.

Trong tổ chức xây dựng lực lượng, từ sau năm 1986, Bộ Tổng Tham mưu đã chỉ đạo thực hiện điều chỉnh bố trí lực lượng chiến lược trên toàn quốc, điều chỉnh thu gọn quy mô, cân đối lại cơ cấu tổ chức lực lượng thường trực một cách hợp lý, đồng thời đẩy mạnh xây dựng lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ, nâng cao chất lượng lực lượng vũ trang phù hợp với nhiệm vụ, khả năng bảo đảm mọi mặt.

Trong công tác huấn luyện, Bộ Tổng Tham mưu đã thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng huấn luyện theo yêu cầu nhiệm vụ, sát với thực tiễn, khả năng trang bị và cách đánh của ta, kết hợp nhuần nhuyễn giữa truyền thống với hiện đại. Coi trọng huấn luyện cả lực lượng thường trực, dự bị động viên và dân quân tự vệ. Tăng cường xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật; đẩy mạnh việc xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện. Trong thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu đã chủ động phối hợp với các bộ, ngành, địa phương đề xuất nhiều biện pháp triển khai có hiệu quả nhằm thực hiện các chủ trương và quyết định của Chính phủ về quân sự, quốc phòng; thực hiện các pháp lệnh về dân quân tự vệ, giáo dục quốc phòng, cứu hộ cứu nạn, cảnh sát biển, biên phòng.

Về quản lý vùng trời, quản lý bay, Bộ Tổng Tham mưu đã phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Giao thông vận tải và chỉ đạo hiệp đồng giữa Tổng cục Hàng không dân dụng với Quân chủng Phòng không - Không quân, thống nhất các quá trình xin phép, cấp phép bay; quy trình lập kế hoạch, dự báo thông báo bay; quy định quyền được bay trong các khu vực bay, đường bay cho không quân, hàng không dân dụng. Về quản lý vùng biển, đảo, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa, Bộ Tổng Tham mưu chỉ đạo Bộ Tư lệnh Hải quân, Bộ Tư lệnh Biên phòng, phối hợp với các lực

lượng hữu quan, lực lượng cảnh sát biển hoạt động theo đúng chức năng và các quy định của luật pháp quốc gia và quốc tế.

Trong nhiệm vụ phòng chống thiên tai, Bộ Tổng Tham mưu đã giúp Bộ Quốc phòng xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các quân khu, quân đoàn, quân binh chủng, bộ chỉ huy quân sự địa phương, đặc biệt là bộ đội hải quân, không quân, công binh, biên phòng để khi có tình huống xảy ra sẵn sàng làm nhiệm vụ. Theo đó, lực lượng vũ trang đã tham gia tích cực trong các đợt giúp dân phòng chống thiên tai đạt hiệu quả cao, nhất là đợt bão lũ miền Trung, đồng bằng sông Cửu Long, cháy rừng U Minh, lũ quét Sơn La..., kịp thời triển khai lực lượng giúp dân phòng tránh, cứu trợ, khắc phục hậu quả, đạt yêu cầu mà Chính phủ đề ra. Đồng thời, tích cực đề xuất các phương án và chỉ đạo mọi mặt về tổ chức phòng tránh, giúp dân hạn chế đến mức thấp nhất những thiệt hại do thiên tai gây ra.

Trong nhiệm vụ tham gia xây dựng kinh tế, Bộ Tổng Tham mưu căn cứ vào quyết tâm tác chiến chiến lược, đã chỉ đạo quy hoạch bố trí quốc phòng kết hợp với kinh tế, kinh tế kết hợp với quốc phòng; tham gia ý kiến vào các lĩnh vực cơ bản, các dự án lớn quốc gia về giao thông vận tải, thủy điện, mạng điện cao thế, các vùng căn cứ chiến lược, quy hoạch đô thị, các cơ sở liên doanh với nước ngoài, sân bay, hải cảng, đánh bắt xa bờ...

Trong xây dựng cơ quan, Bộ Tổng Tham mưu coi trọng công tác giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng, xây dựng cho đội ngũ cán bộ, chiến sỹ có bản lĩnh chính trị kiên định vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với Nhân dân, luôn tu dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống trong sạch, chấp hành nghiêm pháp luật, kỷ luật; thường xuyên quan tâm tới công tác cán bộ, thực hiện nhiều chủ trương, biện pháp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ theo hướng cơ bản, chuyên sâu, đại học hóa, bảo đảm được cơ cấu hợp lý, cân đối, đồng bộ, tăng tỉ lệ cán bộ trẻ và giữ được cán bộ có kinh nghiệm; cơ quan cũng luôn củng cố kiện toàn tổ chức theo yêu cầu gọn, mạnh, hợp lý, xây dựng chế độ nề nếp, cải tiến tác phong công tác theo yêu cầu hướng về cơ sở, phục vụ kịp thời công tác chỉ đạo, chỉ huy của Thủ trưởng Bộ Quốc phòng và Thủ trưởng Bộ Tổng Tham mưu.

Trong những năm đầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước (1996 - 2000), Bộ Tổng tham mưu đã cụ thể hóa cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với cơ quan tham mưu chiến lược; thực hiện tốt chức năng của cơ quan tham mưu chiến lược, tiến hành điều chỉnh kế hoạch chiến lược, góp phần xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân; xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, góp phần bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

3. Đẩy mạnh xây dựng Bộ Tổng tham mưu vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới (2001 - 2020)

Bước sang thế kỷ XXI, quân và dân ta đã thực hiện củng cố quốc phòng, xây dựng quân đội trong bối cảnh thế giới và khu vực có nhiều chuyển biến sâu sắc. Các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh chiến lược “*diễn biến hòa bình*”, bạo loạn lật đổ, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và sẵn sàng can thiệp vũ trang, nhằm chuyển hóa chế độ chính trị, đưa Việt Nam đi theo quỹ đạo của chủ nghĩa đế quốc.

Trước tình hình đó, Bộ Tổng Tham mưu đã nỗ lực, không ngừng xây dựng cơ quan vững mạnh toàn diện qua từng giai đoạn, trên từng nhiệm vụ công tác. Từ năm 2001 đến nay, Bộ Tổng Tham mưu đã thực hiện tốt chức năng tham mưu, chiến lược cho Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng, thường xuyên theo dõi nắm chắc tình hình có liên quan đến công tác quân sự, quốc phòng an ninh, đặc biệt là trên địa bàn các khu vực trọng điểm, biên giới, biển đảo Tổ quốc.

Bộ Tổng Tham mưu đã tham mưu đề xuất với lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Bộ Quốc phòng xây dựng các chiến lược quan trọng như: Chiến lược Quốc Phòng Việt Nam; Chiến lược Quân sự Việt Nam; Chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia; Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trên không gian mạng; đề xuất các phương án để xử lý kịp thời, đúng đắn các tình huống, chỉ đạo, duy trì các lực lượng làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu thường xuyên, chủ động nghiên cứu đề xuất bổ sung điều chỉnh các Quyết tâm A, các kế hoạch tác chiến chiến lược A, A2, A3, A4, kế hoạch tác chiến chiến lược trên ba miền (Bắc, Trung, Nam), tác chiến mạng, tác chiến điện tử; xây dựng các công trình chiến đấu trọng điểm, sở chỉ huy các cấp, các công trình phòng thủ, tăng cường củng cố thể trận phòng thủ trên các vùng, địa bàn chiến lược, biển, đảo; tham mưu cho Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng và chỉ đạo, chỉ huy các lực lượng đấu tranh kiên quyết, kiên trì, ngăn chặn, không để nước ngoài lợi dụng, tạo có gây căng thẳng leo thang trên Biển Đông, cùng toàn quân, toàn dân bảo vệ lợi ích quốc gia, giữ vững độc lập chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

Về công tác huấn luyện, đào tạo, Bộ Tổng Tham mưu tích cực xây dựng, triển khai thực hiện các đề án “*Tăng cường hợp tác quốc tế về đào tạo Quân đội đến năm 2015*”; “*Chiến lược phát triển giáo dục đào tạo trong quân đội giai đoạn 2011 - 2020*”; xây dựng và ban hành “*Kế hoạch hoạt động của hệ thống nhà trường quân đội trước tác động của Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 giai đoạn 2018 - 2020 và những năm tiếp theo*”; chỉ đạo quy hoạch, xây dựng hệ thống nhà trường Quân đội tinh gọn, hoạt động hiệu quả; đổi mới nội dung, chương trình đào tạo theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa và liên thông; tiếp tục chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; đổi mới phát triển dạy nghề trong quân đội; đổi mới công tác giáo dục - đào tạo cán bộ, nhân viên chuyên môn kỹ thuật các cấp...; triển khai dự án ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ mô phỏng vào giảng dạy trong các nhà trường quân đội. Đồng thời, chủ động đề xuất nhiều chủ trương, giải pháp đổi mới nội dung,

chương trình, phương pháp huấn luyện phù hợp với đối tượng tác chiến, tổ chức biên chế, vũ khí trang bị và địa bàn hoạt động của các đơn vị. Đề xuất Quân ủy Trung ương ban hành Nghị quyết 765-NQ/QUTW về “*Nâng cao chất lượng huấn luyện giai đoạn 2013 - 2020 và những năm tiếp theo*”. Tiếp tục chỉ đạo toàn quân huấn luyện theo phương châm “*Cơ bản - thiết thực - vững chắc*” sát yêu cầu, nhiệm vụ chiến đấu. Chỉ đạo tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng huấn luyện cả lực lượng thường trực, dự bị động viên và dân quân tự vệ, coi trọng huấn luyện đồng bộ và chuyên sâu, lấy thực hành là chính; huấn luyện làm chủ vũ khí trang bị mới, hiện đại; tăng cường huấn luyện đêm, huấn luyện cơ động, huấn luyện theo tình huống và rèn luyện thể lực bộ đội; tăng cường xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật; chấp hành pháp luật Nhà nước, kỷ luật quân đội, gắn với xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh toàn diện.

Trong thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu đã chủ động phối hợp với các bộ, ngành, địa phương nỗ lực tham mưu cho Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Bộ Quốc phòng ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nền quốc phòng toàn dân, kết hợp với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng Quân đội nhân dân, Dân quân tự vệ ngày càng hiệu quả, đi vào chiều sâu, từng bước vững chắc như: Nghị quyết 28/NQ-TW, Nghị quyết 29/NQ-TW của Bộ Chính trị về xây dựng các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành khu vực phòng thủ vững chắc và về chiến lược bảo đảm vũ khí trang bị cho quân đội; Nghị quyết 86 của Đảng ủy Quân sự Trung ương về công tác giáo dục đào tạo trong tình hình mới; Nghị định 116/NĐ-CP của Chính phủ về giáo dục An ninh quốc phòng trong tình hình mới; các văn bản quy phạm pháp luật về đầu tư, dự trữ quốc gia, xuất nhập khẩu hàng quân sự; quản lý đất quốc phòng... Chủ động triển khai biên soạn và công bố Sách trắng Quốc phòng; Chiến lược biển Việt Nam. Tham mưu xây dựng, sửa đổi, hoàn thiện cơ chế chính sách, pháp luật về quân sự, quốc phòng như Luật Quốc phòng; Luật Dân quân tự vệ; Luật Dự bị động viên... Tham mưu, sửa đổi, bổ sung, thực hiện có hiệu quả Nghị định số 3/2019/NĐ-CP ngày 5/9/2019 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm và nhiệm vụ quốc phòng.

Đối với nhiệm vụ phòng chống thiên tai, Bộ Tổng Tham mưu đã triển khai thực hiện chặt chẽ Đề án Quy hoạch tổng thể lĩnh vực ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quyết định số 224/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 689-NQ/QUTW của Quân ủy Trung ương về phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, cứu hộ, cứu nạn. Duy trì nghiêm các chế độ ứng trực, nắm tình hình, chỉ đạo xử lý kịp thời các tình huống thiên tai, sự cố, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường, tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn. Thời gian qua, lực lượng vũ trang đã tham gia tích cực trong các đợt giúp dân phòng chống thiên tai đạt hiệu quả cao, nhất là những đợt bão

lực, kịp thời triển khai lực lượng giúp dân phòng tránh, cứu trợ, khắc phục hậu quả, đạt được yêu cầu Chính phủ đề ra, đặc biệt đã tham mưu cho Bộ Quốc phòng và chỉ đạo các đơn vị trong toàn quân thực hiện có hiệu quả trong công tác phòng, chống đại dịch Covid-19; chỉ đạo các quân khu, quân đoàn, quân binh chủng cùng địa phương thực hiện các cuộc diễn tập phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn đạt kết quả tốt; tích cực tham gia diễn tập, tìm kiếm cứu nạn quốc tế.

Đối với nhiệm vụ xây dựng kinh tế, Bộ Tổng Tham mưu cùng các cơ quan chức năng giúp Bộ Quốc phòng thành lập đơn vị làm kinh tế phù hợp với phương thức hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhưng khi xảy ra chiến tranh có thể nhanh chóng trở thành các đơn vị chiến đấu, phục vụ chiến đấu. Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ lao động sản xuất, xây dựng kinh tế gắn với quốc phòng theo Nghị quyết số 520-NQ/QUTW ngày 25/2/2012 và Kết luận số 132-KL/QUTW ngày 12/2/2018 của Quân ủy Trung ương. Chỉ đạo thực hiện chặt chẽ Đề án “Cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp Quân đội”. Chủ động tham mưu tháo gỡ vướng mắc, tồn đọng trong quản lý, sử dụng đất quốc phòng, tham gia vào hoạt động lao động sản xuất, xây dựng kinh tế của Quân đội.

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan tham mưu chiến lược trong thời kỳ mới, Bộ Tổng Tham mưu đã tham mưu giúp Bộ Quốc phòng ban hành các quyết định thành lập mới, điều chuyển một số cơ quan, đơn vị và giao Bộ Tổng Tham mưu quản lý về hành chính quân sự, chỉ đạo hoạt động công tác đảng, công tác chính trị; Ngày 09 tháng 8 năm 2004, thành lập Cục Cứu hộ, cứu nạn; ngày 10 tháng 6 năm 2015, thành lập Ban Quản lý Dự án Đường Tuần tra biên giới và Ban Quản lý Dự án Đường Trường Sơn Đông; ngày 18 tháng 5 năm 2007, thành lập Công ty Trường An; ngày 7 tháng 11 năm 2011, thành lập Cục Công nghệ Thông tin, nay là Bộ Tư lệnh Tác chiến không gian mạng; ngày 25 tháng 7 năm 2008, điều chuyển Đoàn Nghi lễ 781 thuộc Quân khu Thủ đô về trực thuộc Bộ Tổng Tham mưu, tháng 11 năm 2008 đổi tên là Đoàn Nghi lễ Quân đội; ngày 24 tháng 11 năm 2009, điều chuyển Cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng từ Tổng cục Kỹ thuật về trực thuộc Bộ Quốc phòng; ngày 10 tháng 10 năm 2011, điều chuyển Cục Quân y từ Tổng cục Hậu cần về trực thuộc Bộ Quốc phòng; ngày 04 tháng 12 năm 2013, thành lập Trung tâm gìn giữ hòa bình Việt Nam.

Từ năm 2015 đến năm 2020, Bộ Tổng Tham mưu đã tham mưu cho Bộ kiện toàn, chấn chỉnh tổ chức biên chế một số cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tổng Tham mưu và cơ quan Bộ Quốc phòng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Theo đó, giải thể các đơn vị: Phòng Quản lý kinh tế/ Bộ Tổng Tham mưu; Tạp chí Quân huấn, Tạp chí Dân quân tự vệ, Tạp chí Nhà trường, Tạp chí Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng. Tổ chức tại các đơn vị: Tòa án Quân sự Thủ đô Hà Nội và Tòa án Quân sự

khu vực Thủ đô Hà Nội, Viện kiểm sát quân sự Thủ đô Hà Nội và Viện Kiểm sát khu vực Thủ đô Hà Nội; Trung tâm Gìn giữ hòa bình Việt Nam thành Cục Gìn giữ hòa bình Việt Nam; Ban Quản lý Dự án 46, Ban Quản lý Dự án 47; Cục Tác chiến; Cục Quân huấn; Cục Quân lực; Cục Dân quân tự vệ; Cục Tài chính; Cục Khoa học Quân sự; Cục kế hoạch và Đầu tư; Cục Kinh tế; Viện Chiến lược quốc phòng; Viện Lịch sử quân sự Việt Nam; Trung tâm Thông tin khoa học quân sự; Thanh tra Bộ Quốc phòng; Cục Đối ngoại; Cục Hậu cần; Cục Bản đồ; Cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng; Cục Cơ yếu, Cục Nhà trường, Cục Cứu hộ - Cứu nạn; Cục Tác chiến điện tử, Văn phòng Bộ Tổng Tham mưu; Cục Chính trị; Trung tâm Trinh sát tác chiến điện tử/Cục Tác chiến điện tử. Thành lập mới Lữ đoàn 98/ Cục Tác Chiến điện tử, Tạp chí Quân sự, quốc phòng. Thực hiện điều chuyển các đơn vị: Công Thông tin Khoa học quân sự từ Trung tâm Thông tin khoa học quân sự về Văn phòng Bộ Quốc phòng và Báo Điện tử quốc phòng từ Trung tâm Thông tin khoa học quân sự về Báo Quân đội nhân dân; Nhà khách Trúc Bạch, Nhà khách Thắng Lợi từ Văn phòng Bộ Tổng Tham mưu về Cục Hậu cần/Bộ Tổng Tham mưu; Nhà khách Quân đội số 1A Nguyễn Tri Phương từ Cục Đối ngoại về Cục Hậu cần/ Bộ Tổng Tham mưu; Ban Quản lý dự án 678, Ban Quản lý dự án 98 Từ Bộ Quốc phòng về Tổng công ty đầu tư và phát triển Nhà và Đô thị Bộ Quốc phòng; Phòng Kiểm toán từ Cục Tài chính về Văn phòng Bộ Quốc phòng; Cục Quân y/ Bộ Quốc phòng về Tổng cục Hậu cần; Bộ Tư lệnh 86 về trực thuộc Bộ Quốc phòng; Cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng từ Bộ Quốc phòng về Bộ Tổng Tham mưu; điều chuyển 2 cơ sở in của Tổng cục Hậu cần và Tổng cục Kỹ thuật về Nhà máy In Bộ Tổng Tham mưu và tổ chức lại thành Nhà máy In Bộ Quốc phòng thuộc Bộ Tổng Tham mưu.

Từ ngày 02 đến ngày 04 tháng 7 năm 2020, Đại hội đại biểu Đảng bộ Bộ Tổng Tham mưu - Cơ quan Bộ Quốc phòng lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 khai mạc tại Hà Nội. Dự Đại hội có 299 đại biểu thay mặt cho hơn 7 nghìn đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội xác định tiếp tục xây dựng cho Đảng bộ vững mạnh, tiêu biểu về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức, Bộ Tổng Tham mưu vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu”, hoàn thành tốt chức năng tham mưu chiến lược về quân sự, quốc phòng và chỉ huy, chỉ đạo nâng cao chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu của Quân đội nhân dân và Dân quân tự vệ; chủ động dự báo, ứng phó kịp thời, hiệu quả với các tình huống, góp phần bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; giữ vững ổn định chính trị; môi trường hòa bình để xây dựng và phát triển đất nước. Đại hội xác định ba khâu đột phá đó là: (1) Nâng cao chất lượng tham mưu chiến lược về quân sự, quốc phòng; (2) Tiếp tục kiện toàn tổ chức, biên chế cơ quan theo hướng “*tin, gọn, mạnh*”; (3) Tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng đội ngũ

cán bộ, nhất là cán bộ tham mưu chiến lược đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Đây là những định hướng lớn để Bộ Tổng Tham mưu tiếp tục thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo.

Quá trình 75 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng, HSQ-CS Bộ Tổng Tham mưu đã lập nhiều chiến công và thành tích xuất sắc, tích lũy nhiều kinh nghiệm, hun đúc nên truyền thống quý báu: ***“Trung thành - mưu lược; Tận tụy - sáng tạo; Đoàn kết - hiệp đồng; Quyết chiến - quyết thắng”***.

Truyền thống trung thành - mưu lược

75 năm qua, Bộ Tổng Tham mưu luôn trung thành tuyệt đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, Nhà nước và Nhân dân; với sự nghiệp xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng của đất nước; chủ động vượt qua thử thách ác liệt của chiến tranh, khó khăn của sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, nhất là khi kẻ thù có âm mưu và thủ đoạn chiến lược mới, khi nhiệm vụ của cách mạng và của quân đội đặt ra những yêu cầu cao... Đây là vinh dự, là niềm tự hào lớn lao; là truyền thống quý báu và là cơ sở tạo nên sức mạnh để Bộ Tổng Tham mưu ngày càng vững mạnh, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ, xứng đáng với vị trí là cơ quan quân sự cơ mật của Đảng, cơ quan trọng yếu của Quân đội như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định.

Trung thành, mưu lược được Bộ Tổng Tham mưu thể hiện ở việc nắm địch, lừa địch và chi phối được địch, buộc chúng phải hành động theo chủ trương và cách đánh của ta, dụ và hãm địch vào thế trận ta bày sẵn, đánh địch bằng mưu, thắng địch bằng kế, bằng sự kết hợp giữa thế và lực. Luôn luôn biết đầu tư trí tuệ, sức lực vào việc nghiên cứu phát hiện quy luật chiến tranh, quy luật hoạt động của đối phương để bày mưu kế đánh thắng kẻ thù xâm lược; biết đề xuất chiến lược, sách lược quân sự, quốc phòng của đất nước, biết kết hợp cách đánh truyền thống với cách đánh hiện đại, góp phần hình thành, phát triển khoa học, nghệ thuật quân sự Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh.

Truyền thống tận tụy - sáng tạo

Tướng lĩnh, sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, chiến sĩ, công nhân viên Bộ Tổng Tham mưu qua các thời kỳ đã tận tụy, bền bỉ làm việc, không quản ngày đêm, nhất là thời kỳ có chiến dịch, thời điểm có tình hình biến động bất lợi cho cách mạng. Mỗi cán bộ, nhân viên, chiến sĩ của Bộ Tổng Tham mưu đều tận tụy, sáng tạo, hiến dâng cả cuộc đời cho sự nghiệp cách mạng, luôn lăn lộn với chiến trường, với cơ sở, với công việc; miệt mài với các công trình nghiên cứu, say mê tìm tòi sáng tạo phát hiện quy luật của chiến tranh, đề xuất cách đánh của ta trong từng hình thức chiến thuật, chiến dịch, chiến lược...

Đó là sự nhạy bén trong việc phát hiện và nắm bắt thời cơ, biết tranh thủ khi có thời cơ, biết tạo ra và thúc đẩy thời cơ phát triển, tham mưu cho Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng hạ quyết tâm kịp thời, chính xác, tổ chức và chỉ huy kiên quyết táo bạo, kết hợp giữa thế, lực và thời ở tầm chiến lược, trong các tình huống chiến lược, trong chiến dịch và trong chiến đấu. Đó là sáng tạo các nguyên tắc, phương thức tác chiến chiến lược, phương châm chiến dịch, chiến thuật, đáp ứng yêu cầu các cuộc chiến tranh giải phóng để bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc; giữ vững môi trường hòa bình ổn định để phát triển đất nước...Đức hy sinh, tận tụy, sáng tạo đã trở thành một truyền thống tốt đẹp và là nguồn sức mạnh giúp các thế hệ cán bộ, chiến sĩ, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên Bộ Tổng Tham mưu vượt qua mọi khó khăn, thử thách, chiến thắng mọi kẻ thù, hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ được giao.

Truyền thống đoàn kết - hiệp đồng

Là cơ quan chỉ huy, tham mưu cao nhất của Quân đội nhân dân và Dân quân tự vệ Việt Nam, Bộ Tổng Tham mưu là trung tâm hiệp đồng các cơ quan, đơn vị trong mọi hoạt động quân sự, quốc phòng và quan hệ với các cơ quan Đảng, Nhà nước, các địa phương và với quân đội các nước. Thực hiện tốt mối quan hệ đoàn kết – hiệp đồng là cơ sở để xây dựng Bộ Tổng Tham mưu ngày càng trưởng thành, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan tham mưu chiến lược trong mọi giai đoạn, mọi thời kỳ của cách mạng.

Sự đoàn kết, hiệp đồng trên cơ sở mục tiêu chung, vì thắng lợi của nhiệm vụ chính trị và quân sự, vì sự trưởng thành và chiến thắng của Quân đội, Bộ Tổng Tham mưu luôn đặc biệt coi trọng việc giáo dục, xây dựng tinh thần đoàn kết, hiệp đồng thống nhất trong cơ quan tham mưu chiến lược với các cơ quan tham mưu của Đảng, Nhà nước và cơ quan tham mưu của các đơn vị; phát huy tinh thần làm việc tập thể, đề cao trách nhiệm, không ngừng nâng cao chất lượng hiệu quả công tác. Nhờ vậy, trong chiến tranh gian khổ, ác liệt cũng như trong hòa bình, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên Bộ Tổng Tham mưu đều đồng tâm, hiệp lực bảo đảm hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng Bộ Tổng Tham mưu ngày một trưởng thành, vững mạnh.

Truyền thống quyết chiến - quyết thắng

Truyền thống quyết chiến, quyết thắng của Bộ Tổng Tham mưu đã được Trung ương Đảng, Bác Hồ, Nhân dân và Quân đội truyền cho các thế hệ cán bộ Bộ Tổng Tham mưu trong 75 năm qua; được các thế hệ tướng lĩnh, sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, chiến sĩ, nhân viên Bộ Tổng Tham mưu xây dựng, truyền thụ cho nhau ngay từ ngày đầu thành lập đến nay. Thực tế, tinh thần quyết chiến, quyết thắng được cán bộ, chiến sĩ Bộ Tổng Tham mưu thể hiện ngay trong việc “bày mưu kế khôn khéo” để

xây dựng, phát triển lực lượng, hình thành các phương án tác chiến, phát triển nghệ thuật quân sự Việt Nam, trong việc tham mưu xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, trong việc tổ chức chỉ huy thông suốt, bí mật, nhanh chóng, kịp thời, chính xác để đánh thắng mọi kẻ thù, bảo vệ cách mạng như Bác Hồ đã dạy. Nhờ vậy, Bộ Tổng Tham mưu ngày một trưởng thành, vững mạnh, xứng đáng với niềm tin yêu của Đảng, Nhà nước, Nhân dân và Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng.

Ghi nhận những đóng góp to lớn trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Đảng, Nhà nước đã trao tặng cho Bộ Tổng Tham mưu nhiều phần thưởng cao quý: Huân chương Sao vàng, 02 Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Quân công hạng Nhất và nhiều phần thưởng cao quý khác. Nhân dịp kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống, Bộ Tổng Tham mưu vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất.

Nguồn: Tài liệu tuyên truyền kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam (07/9/1945 - 07/9/2020), H, Bộ Tổng Tham mưu, tháng 8 năm 2020.

Phần thứ hai
DANH MỤC TÀI LIỆU
BỘ TỔNG THAM MƯU QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM
XÂY DỰNG, CHIẾN ĐẤU VÀ TRƯỞNG THÀNH

I. SÁCH

1. **60 năm Cục Chính trị Bộ Tổng Tham mưu (8.6.1948 - 8.6.2008)/** Biên soạn: Hoàng Văn Tín, Hoàng Văn Huống, Phạm Ngọc Chi.- *H.: Quân đội nhân dân, 2008.- 199tr.; 30cm.*
Số đăng ký: V 10049
2. **Biên niên sự kiện Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954 - 1975/** Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng uỷ, Thủ trưởng Bộ Tổng Tham mưu; Chủ biên: Hoàng Văn Hoà.- *H.: Quân đội nhân dân, 2003.- 409tr.; 27cm.*
T.1: 7.1954 - 12.1960.- 2003/ LCV 610
3. **Biên niên sự kiện Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954 - 1975/** Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng uỷ, Thủ trưởng Bộ Tổng Tham mưu; Chủ biên: Hoàng Văn Hoà.- *H.: Quân đội nhân dân, 2003.- 470tr.; 27cm.*
T.2: 1961 - 1963.-2003: LCV 611
4. **Biên niên sự kiện Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954 - 1975/** Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng uỷ, Thủ trưởng Bộ Tổng Tham mưu; Chủ biên: Hoàng Văn Hoà.- *H.: Quân đội nhân dân, 2003.- 383tr.; 27cm.*
T.3: 1964 - 1965.- 2003/ LCV 612
5. **Biên niên sự kiện Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)/** Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng uỷ Bộ Tổng Tham mưu - Cơ quan Bộ Quốc phòng; Chủ biên: Hoàng Văn Hoà.- *H.: Quân đội nhân dân, 2005.- 590tr.; 27cm.*
T.4: 1966 - 1967.- 2005/ LCV 747 - LCV 748; V 8004 - V 8005
6. **Biên niên sự kiện Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954 - 1975/** Chỉ đạo nội dung: Thường vụ Đảng uỷ Bộ Tổng Tham mưu - Cơ quan Bộ Quốc phòng; Chủ biên: Hoàng Văn Hoà.- *H.: Quân đội nhân dân, 2005.- 651tr.; 27cm.*
T.5: 1968.- 2005/ LCV 749 - LCV 750; V 8006 - V 8007
7. **Biên niên sự kiện Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Mỹ,**

- cứu nước (1954 - 1975)/ Quách Giang Nam chủ biên.- H.: Quân đội nhân dân, 2007.- 594tr.; 27cm.**
T.6: 1969 - 1970.- 2007/ V 8955 - V 8956
8. **Biên niên sự kiện Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)/ Nguyễn Thành Hữu chủ biên.- H.: Quân đội nhân dân, 2007.- 486tr.; 27cm.**
T.7: 1971.- 2007/ LCV 1020 - LCV 1021; V 9537 - V 9538
9. **Biên niên sự kiện Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)/ Nguyễn Thành Hữu chủ biên.- H.: Quân đội nhân dân, 2007.- 512tr.; 27cm.**
T.8: 1972.- 2007/ LCV 1163 - LCV 1164/ V 10208 - V 10209
10. **Biên niên sự kiện Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954 - 1975.- H.: Quân đội nhân dân, 2010.- 500tr.; 27cm.**
 Lưu hành nội bộ
T.9: 1973.- 2010/ V 13173 - V 13174/ LCV 1323
11. **Biên niên sự kiện Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954 - 1975/ Trần Quốc Tuấn chủ biên.- H.: Quân đội nhân dân, 2013.- 447tr.; 27cm.**
 Lưu hành nội bộ
T.10: 1974.- 2013/ V 13483 - V 13484
12. **Biên niên sự kiện Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954 - 1975/ Dương Văn Thụy chủ biên.- H.: Quân đội nhân dân, 2016.- 499tr.; 27cm.**
 Lưu hành nội bộ
T.11: 1975.- 2016/ V 15319 - V 15320/ LCV 1713 - LCV 1714
13. **Biên niên sự kiện Cục Chính trị Bộ Tổng Tham mưu (1948 - 2018)/ Trần Văn Tráng chủ biên.- H.: Quân đội nhân dân, 2018.- 655tr.; 22cm.**
Số đăng ký: .0079374 - .0079375
14. **Bộ Tổng Tham mưu 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành (1945 - 2005): Sách ảnh.- H.: Quân đội nhân dân, 2005.- 393tr.; 30cm.**
 Lưu hành nội bộ
Số đăng ký: V 12108
15. **Bộ Tổng Tham mưu những năm chiến đấu trong vòng vây/ Trần Trọng Trung.- H.: Chính trị Quốc gia, 2011.- 491tr.; 21cm.**
Số đăng ký: 70187 - 70188
16. **Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam - Truyền thống hào hùng, chiến thắng vẻ vang (7.9.1945 - 7.9.2015).- H.: Quân đội nhân**

dân, 2015.- 795tr.; 21cm.

Số đăng ký: LC 13189 - LC 13190; 76337 - 76338

17. **Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam: Chặng đường xây dựng - chiến đấu và trưởng thành (7.9.1945 - 7.9.2015).**- *H.: Quân đội nhân dân, 2015. - 445tr.; 30cm.*

Số đăng ký: V 15072 - V 15073; LCV 1547

18. **Cục Bản đồ Bộ Tổng Tham mưu - 15 năm chặng đường đổi mới (1986 - 2000)/** Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ và Thủ trưởng Cục Bản đồ; Sơu tầm, tuyển chọn: Nguyễn Hùng Nam, Kim Ngọc Hà, Phạm Văn Uông.- *H.: Quân đội nhân dân, 2000.- 93tr.; 28cm.*

Lưu hành nội bộ

Số đăng ký: LCV 390 - LCV 391

19. **Cục Bản đồ: Biên niên sự kiện (1945 - 2000)/** Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ và Thủ trưởng Cục Bản đồ - Bộ Tổng Tham mưu; Chủ biên: Nguyễn Hùng Nam.- *H.: Quân đội nhân dân, 2002.- 370tr.; 21cm.*

Số đăng ký: LC 5606 - 5607

20. **Cục Dân quân tự vệ - Biên niên sự kiện (1947 - 2000)/** Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ, chỉ huy Cục Dân quân tự vệ; Biên soạn: Đào Quyết Thắng,...- *H.: Quân đội nhân dân, 2002.- 635tr.; 20cm.*

Lưu hành nội bộ

Số đăng ký: LC 4877

21. **Cục Dân quân tự vệ: 50 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành (1947 - 1997).**- *H.: Quân đội nhân dân, 1997.- 242tr.; 19cm.*

Lưu hành nội bộ

Số đăng ký: LC 2581 - LC 2582

22. **Cục Hậu cần - Biên niên sự kiện (2001 - 2015)/** Trần Văn Đăng chủ biên.- *H.: Quân đội nhân dân, 2015.- 578tr.; 21cm.*

Lưu hành nội bộ

Số đăng ký: LC 13191

23. **Cục Nhà trường - 60 năm xây dựng và trưởng thành (1955 - 2015).**- *H.: Quân đội nhân dân, 2015.- 104tr.; 25cm.*

Số đăng ký: V 14794

24. **Cục Nhà trường - Biên niên sự kiện (1955 - 2015)/** Lê Thanh Sơn chủ biên.- *H.: Quân đội nhân dân, 2015.- 639tr.; 21cm.*

Lưu hành nội bộ

Số đăng ký: LC 13232 - LC 13233

25. **Cục Nhà trường Bộ Tổng Tham mưu - Biên niên sự kiện (1955 -**

- 2010)/ Lê Thanh Sơn chủ biên.- H.: *Quân đội nhân dân*, 2010.- 509tr.; 21cm.
Lưu hành nội bộ
Số đăng ký: LC 11074
26. **Cục Nhà trường Bộ Tổng Tham mưu - Biên niên sự kiện: 1955 - 2005/**
Chủ biên: Ngô Quý Ty.- H.: *Quân đội nhân dân*, 2005.- 348tr.; 20cm.
Số đăng ký: LC 7543 - LC 7544
27. **Cục Nhà trường Bộ Tổng Tham mưu: Biên niên sự kiện 1955 - 2000/**
Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ, Thủ trưởng Cục Nhà trường Bộ Tổng Tham mưu;
Chủ biên: Lê Thanh Sơn.- H.: *Quân đội nhân dân*, 2000.- 199tr.; 19cm.
Lưu hành nội bộ
Số đăng ký: LC 4235 - LC 4236
28. **Cục Tác chiến - 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành (1945 - 2010).- H.: *Quân đội nhân dân*, 2010.- 224tr.; 28cm.**
Lưu hành nội bộ
Số đăng ký: LCV 1309; V 11395 - V 11396
29. **Địa hình Quân sự Việt Nam - 60 năm, những chặng đường (1945 - 2005)/** Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ và Thủ trưởng Cục Bản đồ.- H.: *Quân đội nhân dân*, 2005.- 60tr.; 28cm.
Lưu hành nội bộ
Số đăng ký: LCV 761 - LCV 762
30. **Địa hình Quân sự Việt Nam - 70 năm truyền thống (25/9/1945 - 25/9/2015)/** Biên soạn: Trần Văn Thắng, Nguyễn Hữu Thắng, Đàm Văn Phương.-H.: *Quân đội nhân dân*, 2015.- 70tr.; 30cm.
Số đăng ký: V.0016129 - V.0016130
31. **Đường lên cơ quan Tổng hành dinh: Hồi ký/ Hoàng Nghĩa Khánh.- Tái bản có sửa chữa, bổ sung.- H.: *Quân đội nhân dân*, 2011.- 340tr.; 21cm.**
Số đăng ký: LC 11301
32. **Kỷ niệm sâu sắc về công tác địa hình quân sự.- H.: *Quân đội nhân dân*, 2015.- 290tr.; 21cm.**
Số đăng ký: M 168087 - M 168088 - M 168089
33. **Lịch sử Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước: (1954 - 1975).- H.: *Quân đội nhân dân*, 2003.- 392tr.; 22cm.**
Lưu hành nội bộ
T.1.- 2003/ 69689
34. **Lịch sử Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước: (1954 - 1975).- H.: *Quân đội nhân dân*, 2003.- 436tr.; 22cm.**
Lưu hành nội bộ

T.2.- 2003/ 69690

35. **Lịch sử Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)/** Trần Quốc Tuấn chủ biên; Đỗ Đức Tính biên soạn.- *H.: Quân đội nhân dân, 2007.- 496tr.; 21cm.*

T.3 : 1965 -1968.- 2007/ LC 8519 - LC 8520

36. **Lịch sử Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)/** Trần Quốc Tuấn chủ biên.- *H.: Quân đội nhân dân, 2010.- 583tr.; 21cm.*

T.4 : 1969 - 1972.- 2010/ LC 10937 - LC 10938

37. **Lịch sử Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)/** Dương Văn Thụy chủ biên.- *H.: Quân đội nhân dân, 2017.- 658tr.; 22cm.*

Lưu hành nội bộ

T.5: 1973 - 1975.- 2017/.0079014 - .0079015; LC.0014627 - LC.0014628

38. **Lịch sử Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)/** Trần Quốc Tuấn.- *H.: Quân đội nhân dân, 2015.- 631tr.; 22cm.*

Lưu hành nội bộ/ **LC 13194**

39. **Lịch sử Cục Bản đồ (1945 - 2005)/** Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ và Thủ trưởng Cục Bản đồ - Bộ Tổng Tham mưu; Biên soạn: Hà Xuân An,...- *H.: Quân đội nhân dân, 2005.- 468tr.; 21cm.*

Lưu hành nội bộ/ **LC 7456 - LC 7457**

40. **Lịch sử Cục Dân quân tự vệ (1947 - 2007)/** Đào Quyết Thắng chủ biên.- *H.: Quân đội nhân dân, 2007.- 543tr.; 21cm.*

Số đăng ký: LC 8493 - LC 8494

41. **Lịch sử Cục Quân huấn (1946 - 2006)/** Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ và chỉ huy Cục Quân huấn; Chủ biên: Phạm Xưởng.- *H.: Quân đội nhân dân, 2006.- 357tr.; 21cm.*

Số đăng ký: LC 7872 - LC 7873

42. **Lịch sử Cục Quân huấn (1946 - 2016)/** Phạm Xưởng chủ biên.- *H.: Quân đội nhân dân, 2016.- 399tr.; 22cm.*

Lưu hành nội bộ/ **MP 27509 - MP 27510**

43. **Lịch sử Cục Quân huấn (1946-1996).- H.: Quân đội nhân dân, 1996.- 180tr.; 19cm.**

Số đăng ký: LC 2225 - LC 2226

44. **Lịch sử Cục Quân lực (1945 - 2005)/** Chỉ đạo nội dung: Đảng uỷ, chỉ huy Cục Quân lực; Biên soạn: Nguyễn Duy Tường,...- *H.: Quân đội nhân dân, 2005.- 516tr.; 21cm.*

Số đăng ký: LC 7392 - LC 7393

45. **Lịch sử Cục Quân lực (1945 - 2015).**- H.: *Quân đội nhân dân*, 2015.- 596tr.; 21cm.
Lưu hành nội bộ/ **LC 13207**
46. **Lịch sử Cục Tác chiến (1945 - 2015)/** Nguyễn Quang Hà chủ biên.- H.: *Quân đội nhân dân*, 2015.- 610tr.; 27cm.
Lưu hành nội bộ/ **V 14734 - V 14735**
47. **Lịch sử Đảng bộ Bộ Tổng Tham mưu - Cơ quan Bộ Quốc phòng (1945 - 2005)/** Nguyễn Huy Tín chủ biên; Trần Minh Cao biên soạn.- H.: *Quân đội nhân dân*, 2011.- 567tr.; 21cm.
Lưu hành nội bộ
T.1 : Đảng bộ Bộ Tổng Tham mưu trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ (1945 - 1975).- 2011
Số đăng ký: .0079462 - .0079463; LC 11624
48. **Lịch sử Đảng bộ Bộ Tổng Tham mưu - Cơ quan Bộ Quốc phòng (1945 - 2005)/** Nguyễn Huy Tín chủ biên; Trần Minh Cao biên soạn.- H.: *Quân đội nhân dân*, 2011.- 721tr.; 21cm.
Lưu hành nội bộ
T.2 : Đảng bộ Bộ Tổng Tham mưu - Cơ quan Bộ Quốc phòng trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (1975 - 2005).- 2011
Số đăng ký: LC 11625
49. **Lịch sử Văn phòng Bộ Tổng Tham mưu (1945 - 2005)/** Nguyễn Thành Hữu chủ biên.- H.: *Quân đội nhân dân*, 2010.- 415tr.; 21cm.
Lưu hành nội bộ/ **LC 10936**
50. **Lịch sử Xí nghiệp Chụp ảnh hàng không (1966 - 2016)/** Trần Tiến Hoạt chủ biên.- H.: *Quân đội nhân dân*, 2016.- 208tr.; 21cm.
Lưu hành nội bộ/ **LC 13634**
51. **Tài liệu tuyên truyền kỷ niệm 70 năm ngày thành lập Bộ Tổng Tham mưu (7.9.1945 - 7.9.2015).**- H.: *Quân đội nhân dân*, 2015.- 102tr.; 19cm.
Số đăng ký: LC 13135 - LC 13136
52. **Thầm lặng và vinh quang.**- H.: *Quân đội nhân dân*, 2020.- 398tr.; 21cm.
Số đăng ký: VN.0081258 - VN.0081259
53. **Trung tâm 95 - Biên niên sự kiện (1995 - 2015)/** Biên soạn: Huỳnh Văn Đại, Tạ Văn Tuệ, Nguyễn Duy Thảo.- H.: *Quân đội nhân dân*, 2015.- 162tr.; 21cm.
Lưu hành nội bộ/ **LC 12903**

54. **Văn phòng Bộ Tổng Tham mưu - Biên niên sự kiện (2005 - 2015).**- H.: Quân đội nhân dân, 2015.- 439tr.; 22cm.
Lưu hành nội bộ/ 76252 - 76253

II. BÀI TRÍCH BÁO, TẠP CHÍ

1. **"Một ngành tham mưu vững mạnh, tài cán xứng đáng với dân tộc Việt Nam mưu trí, sáng tạo và anh hùng bất khuất": Kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Bộ Tổng Tham mưu (7/9/1945 - 7/9/1995)/** Nguyễn Quốc Dũng// Lịch sử Quân sự.- 1995.- số 5.- tr.: 9
2. **40 năm chiến đấu và trưởng thành của Bộ Tổng Tham mưu: Kỷ niệm lần thứ 40 ngày thành lập Bộ Tổng Tham mưu (7/9/1945 - 7/9/1985)/** Hoàng Văn Thái// Tạp chí Quân đội nhân dân.- Năm 1985, tháng 9.- tr.: 17 - 25 + 32
3. **Bác Hồ chọn Tổng Tham mưu trưởng đầu tiên/** Anh Tuấn// Quân đội nhân dân cuối tuần.- Năm 2005, ngày 11 tháng 9.- tr.: 3
4. **Bác Hồ với cán bộ, chiến sĩ Bộ Tổng Tham mưu//** Quân đội nhân dân.- Năm 2004, ngày 19 tháng 5.- tr.: 3
5. **Bản đồ phục vụ Điện Biên Phủ được làm như thế nào/** Ngô Văn Bình// Sự kiện và Nhân chứng.- Năm 2004.- số 122, tháng 2.- tr.: 66 - 67
6. **Bộ Tham mưu trước yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thời kỳ hội nhập/** Đỗ Bá Ty// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- Năm 2012.- số 9.- tr.: 14 - 16
7. **Bộ Tổng Tham mưu buổi ban đầu/** Võ Nguyên Giáp// Sự kiện và Nhân chứng.- Năm 2005.- số 139.-tr.: 4 + 20
8. **Bộ Tổng Tham mưu buổi ban đầu/** Võ Nguyên Giáp// Tạp chí Lịch sử Quân sự.- Năm 2005.- số 165, tháng 9.- tr.: 5-7
9. **Bộ Tổng Tham mưu chỉ đạo chiến tranh nhân dân Quân khu V chống phá chiến tranh cục bộ của đế quốc Mỹ (1965 - 1968)/** Phùng Quang Thanh// Tạp chí Lịch sử Quân sự.- Năm 2002.- số 4, tháng 7 + 8.- tr.: 1 - 6
10. **Bộ Tổng Tham mưu chỉ đạo khu vực phòng thủ vững mạnh trong tình hình mới/** Huỳnh Ngọc Hà// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2015.- số 9.- tr.:14 - 17
11. **Bộ Tổng Tham mưu chỉ đạo lực lượng vũ trang mở đầu cuộc chiến tranh cách mạng/** Đỗ Đức Tính// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2016.- số 12.- tr.: 25 - 28

12. **Bộ Tổng Tham mưu chỉ đạo, tổ chức nghiên cứu, phát triển khoa học nghệ thuật quân sự, đáp ứng nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc/** Nguyễn Ngọc Dương// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2005.- số 8.- tr.: 18 - 21+11
13. **Bộ Tổng Tham mưu những ngày đầu thành lập/** Phạm Văn Thạch// Tạp chí Lịch sử Quân sự.- Năm 2010, tháng 7.- số 223.- tr.: 10 - 13
14. **Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam - 60 năm xây dựng, xây dựng, chiến đấu và trưởng thành/** Phùng Quang Thanh// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2005.- số 8.- tr.: 3 - 7
15. **Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành/** Phùng Quang Thanh// Tạp chí Lịch sử Quân sự.- Năm 2005.- số 165, tháng 9.- tr.: 1 - 4
16. **Bộ Tổng Tham mưu sớm chủ động chỉ đạo xây dựng kế hoạch đánh B-52 trên bầu trời Hà Nội/** Dương Văn Thụy// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2012.- số 11.- tr.: 3 - 5
17. **Bộ Tổng Tham mưu thực hiện quyết tâm của Trung ương Đảng trong Chiến dịch Hoà Bình/** Đỗ Đức Tính, Nguyễn Quốc Uy// Tạp chí Lịch sử Đảng.- Năm 2002.- số 5, tháng 5.- tr.: 51 - 54
18. **Bộ Tổng Tham mưu trên đường lên Việt Bắc/** Trần Trọng Trung// Tạp chí Lịch sử Quân sự.- 1997.- số 2.- tr.: 15
19. **Bộ Tổng Tham mưu trong công tác tham mưu, chỉ đạo về tổ chức xây dựng lực lượng chuẩn bị cho Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975/** Đặng Đình Tuấn// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2017.- số 4.- tr.: 32 - 36
20. **Bộ Tổng Tham mưu trong Đại thắng mùa xuân 1975/** Lê Phương// Tạp chí Lịch sử Quân sự.- Năm 2000, tháng 5.- tr.: 25 - 29
21. **Bộ Tổng Tham mưu trong xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại/** Nguyễn Huy Hiệu// Quân đội nhân dân.- Năm 2005, ngày 7 tháng 9.- tr.: 3
22. **Bộ Tổng Tham mưu từ chuyển hướng tiến công chiến lược đến chuyển mục tiêu mở màn Chiến dịch Biên giới/** Phan Xuân Trà// Tạp chí Lịch sử Quân sự.- Năm 2010, tháng 9.- số 225.- tr.: 13 - 19
23. **Bộ Tổng Tham mưu và chỉ huy, chỉ đạo Quân đoàn 2 trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy/** Thiều Chí Đình// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2005.- số 8.- tr.: 30 - 33 +29
24. **Bộ Tổng Tham mưu với Chiến dịch Tây Nguyên năm 1975/** Huỳnh Chánh// Sự kiện và Nhân chứng.- Năm 2006.- số 146 + 147.- tr.: 18 - 19
25. **Bộ Tổng Tham mưu với đòn nghi binh chiến lược trong cuộc Tổng**

- tiền công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968/ Tạ Minh Hán// Tạp chí Lịch sử Quân sự.- Năm 2017.- số 302, tháng 2.- tr.: 18 - 22*
26. *Bộ Tổng Tham mưu với sự phát triển chiến dịch, nghệ thuật chiến dịch Việt Nam trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)/ Hoàng Xuân Nhiên// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2015.- số 9.- tr.:18 - 21*
 27. *Bộ Tổng Tham mưu với việc bày mưu kế khôn khéo để giành thắng lợi trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ/ Hoàng Minh Thảo// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2005.- số 8.- tr.: 8 - 11*
 28. *Bộ Tổng Tham mưu với yêu cầu chọn hướng, lựa thời cơ trong các trận quyết chiến chiến lược/ Bùi Phan Kỳ// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2005.- số 8.- tr.: 12 - 17*
 29. *Chiến thắng Đường 9 - Khe Sanh 1968 thành công của Bộ Tổng Tham mưu trong chỉ đạo, điều hành tác chiến chiến lược/ Phan Văn Giang// Tạp chí Lịch sử Quân sự.- Năm 2018, tháng 6.- số 318.- tr.:17 - 24*
 30. *Chiến thắng Việt Bắc Thu - Đông 1947, bước trưởng thành của Bộ Tổng Tham mưu/ Phan Văn Giang// Tạp chí Lịch sử Quân sự.- Năm 2017, tháng 9.- số 309.- tr.:10 - 14*
 31. *Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ đạo xây dựng Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống thực dân Pháp/ Đỗ Ngọc Tuyên// Tạp chí Văn hóa Quân sự.- Năm 2015, tháng 9.- số 121.- tr.:16 - 17+19*
 32. *Chuẩn bị đi "B"/ Quốc Khánh// Sự kiện và Nhân chứng.- Năm 2004.- số 130, tháng 10.- tr.: 38*
 33. *Cục Dân quân tự vệ phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn mới/ Trần Công Thìn// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- Năm 1997, tháng 2.- tr.: 25 - 28*
 34. *Cục Quân lực phát huy truyền thống anh hùng, phấn đấu thực hiện tốt chức năng tham mưu về tổ chức lực lượng quân đội/ Nguyễn Song Phi// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- Năm 2005, tháng 9.- tr.: 84 - 86*
 35. *Cục Tác chiến (Bộ Tổng Tham mưu) làm tốt chức năng tham mưu chiến lược/ Phạm Quân Thủy// Quân đội nhân dân.- Năm 2005, ngày 6 tháng 9.- tr.: 3*
 36. *Cục Tác chiến sáu mươi năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành/ Phạm Ngọc Khóa// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- Năm 2005, tháng 9.- tr.: 87 - 89*
 37. *Đại tướng Lê Trọng Tấn với quá trình xây dựng và phát triển của Bộ Tổng Tham mưu/ Võ Văn Tuấn// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- Năm 2014, tháng 10.- tr.: 19 - 22*

38. ***Đại tướng Lê Trọng Tấn với quá trình xây dựng và phát triển của Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam/*** Võ Văn Tuấn// Tạp chí Lịch sử Quân sự.- Năm 2014, tháng 9.- số 273.- tr.: 10 - 14
39. ***Đảng bộ Bộ Tổng Tham mưu - cơ quan Bộ Quốc phòng tiếp tục đổi mới tư duy quốc phòng, quân sự, thực hiện tốt chức năng của cơ quan tham mưu chiến lược//*** Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- 1996, tháng 5.- tr.: 71 - 73
40. ***Đảng bộ Bộ Tổng Tham mưu - cơ quan Bộ Quốc phòng với việc xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ hiện nay/*** Hoàng Ngọc Chiêu// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- Năm 1998, tháng 6.- tr.: 15 - 18
41. ***Đổi mới toàn diện công tác nhà trường, thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng đội ngũ cán bộ cho quân đội/*** Nguyễn Trọng Thắng// Quân đội nhân dân.- Năm 2005, ngày 12 tháng 10.- tr.: 3
42. ***Đồng chí Hoàng Văn Thái người đặt nền móng xây dựng cơ quan tham mưu chiến lược của quân đội ta/*** Văn Tiến Dũng// Tạp chí Lịch sử Quân sự.- Năm 2005.- số 165, tháng 9.- tr.: 8 - 9
43. ***Hầm chỉ huy tác chiến Bộ Tổng Tham mưu/*** Nguyễn Mạnh Hà// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2011, tháng 12.- số 240.- tr.: 65 - 66
44. ***Hoạt động của Tổng hành dinh trong Thu - Đông 1947/*** Trần Trọng Trung// Tạp chí Lịch sử Quân sự.- Năm 2017, tháng 9.- số 309.- tr.: 37 - 39
45. ***Làm chủ phương tiện trang bị kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu bảo mật thông tin//*** Quân đội nhân dân, 2005, ngày 12 tháng 9.- tr.: 3
46. ***Mấy bài học về chỉ đạo của Bộ Tổng Tham mưu trong chiến dịch Phòng không tháng 12-1972 và việc vận dụng trong điều kiện hiện nay/*** Phùng Quang Thanh// Tạp chí Lịch sử Quân sự.- Năm 2002.- số 6, tháng 11 - 12.- tr.: 1 - 6
47. ***Nâng cao năng lực của Bộ Tổng Tham mưu ngang tầm yêu cầu xây dựng quân đội, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới/*** Đỗ Bá Ty// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- Năm 2015, tháng 9.- tr.: 1 - 4
48. ***Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng ở Bộ Tổng Tham mưu - cơ quan Bộ Quốc phòng/*** Nguyễn Đức Sơn// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- Năm 2005.- tháng 9.- tr.: 76 - 79
49. ***Nêu cao truyền thống vẻ vang: trung thành, mưu lược, tận tụy, sáng tạo, đoàn kết, hiệp đồng, quyết chiến, quyết thắng/*** Trần Đức Lương// Quân đội nhân dân.- Năm 2005, ngày 8 tháng 9.- tr.: 1 + 2
50. ***Phấn đấu xây dựng ngành Bản đồ Quân sự đầy mạnh hiện đại hóa***

- đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc/ Đào Chí Cường// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- Năm 2005, tháng 9.- tr.: 90 - 92*
51. *Phát huy truyền thống 50 năm, phấn đấu xây dựng Cục Nhà trường vững mạnh toàn diện thành thắng lợi nhiệm vụ// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- 2005, tháng 10.- tr.: 60 - 62*
 52. *Phát huy truyền thống đơn vị anh hùng, xây dựng Cục Dân quân tự vệ vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ/ Hoàng Châu Sơn// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- Năm 2007.- số 2.- tr.: 26 - 28*
 53. *Phát huy truyền thống tốt đẹp xây dựng Bộ Tổng Tham mưu vững mạnh đáp ứng yêu cầu/ Đào Đình Luyện// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- 1995, tháng 8 + 9.- tr.: 33 - 36*
 54. *Phát huy vai trò của các cấp ủy, chỉ bộ trong công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên ở Đảng bộ Bộ Tổng Tham mưu - Cơ quan Bộ Quốc phòng hiện nay/ Nguyễn Ngọc Thắng// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2017.- số 4. - tr.: 73 - 77*
 55. *Phát triển ngành Địa hình Quân sự theo hướng chính quy hiện đại/ Bùi Công Nghĩa// Quân đội nhân dân.- Năm 2005, ngày 23 tháng 9.- tr.: 3*
 56. *Sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam - nhân tố quyết định sự trưởng thành và vững mạnh của Bộ Tổng Tham mưu/ Phạm Văn Trà// Tạp chí Cộng sản.- Năm 2005, tháng 9.- số 17.- tr.: 13 - 16*
 57. *Thắng lợi của ý chí gang thép, trí tuệ tuyệt vời, dũng cảm vô song/ Văn Tiến Dũng// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- 1997, tháng 12.- tr.: 26 - 28*
 58. *Thực hiện tốt xây dựng và chỉnh đốn Đảng - Một đảm bảo quan trọng để Bộ Tổng Tham mưu - cơ quan Bộ Quốc phòng vững mạnh toàn diện// Tạp chí Quốc phòng toàn dân, 2000, tháng 8.- tr.: 40 - 41 + 21*
 59. *Truyền thống vẻ vang của Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam/ Phùng Quang Thanh// Nhân dân.- Năm 2005, ngày 5 tháng 9.- tr.: 3*
 60. *Vai trò lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh nhân tố quyết định sự trưởng thành và chiến thắng của Bộ Tổng Tham mưu/ Lê Hùng Sơn// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2015.- số 9.- tr.: 22 - 26*
 61. *Xây dựng Bộ Tổng Tham mưu ngang tầm nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc/ Nguyễn Khắc Nghiên// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- Năm 2010.- số 9.- tr.: 9 - 12*
 62. *Xây dựng Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam vững mạnh toàn diện đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới/ Phan Văn Giang// Tạp chí Khoa học Quân sự.- Năm 2016.- số*

- 9.- tr.: 3 - 6
63. ***Xây dựng cơ quan theo hướng "gọn, tinh, mạnh"***/ Ngô An Hoi// Quân đội nhân dân.- Năm 2005, ngày 9 tháng 9.- tr.: 2
64. ***Xây dựng Đảng bộ cơ quan tham mưu chiến lược trong tình hình mới***/ Hoàng Ngọc Chiêu// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- 1995, tháng 8 + 9.- tr.: 97 - 98
65. ***Xây dựng đội ngũ cán bộ Bộ Tham mưu chiến lược ở Bộ Tổng Tham mưu - cơ quan Bộ Quốc phòng ngang tầm yêu cầu nhiệm vụ: Quán triệt, thực hiện nghị quyết***/ Phạm Ngọc Minh// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- Năm 2018, tháng 6.- tr.: 46 - 48
66. ***Xây dựng tổ chức cơ sở đảng ở Bộ Tổng Tham mưu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ: Tổng kết thực tiễn và kinh nghiệm***/ Nguyễn đức Sơn// Tạp chí Quốc phòng toàn dân.- 2008.- số 6.- tr.: 52 - 55
67. ***Xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh ở cơ quan tập trung nhiều đảng viên là cán bộ cao cấp và trung cấp***/ Lê Cư// Tạp chí Quân đội nhân dân.- Năm 1985, tháng 10.- tr.: 12 - 18 + 35
68. ***Xây dựng và phát triển ngành cơ yếu Việt Nam theo hướng chính quy, từng bước hiện đại***/ Nguyễn Chiến// Quân đội nhân dân.- Năm 2005, ngày 8 tháng 9.- tr.: 3

Phần thứ ba

TRÍCH MỘT SỐ LỜI DẠY CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG TÁC THAM MUÙ QUÂN SỰ VÀ MỘT SỐ BÀI VIẾT CỦA CÁC ĐỒNG CHÍ LÃNH ĐẠO ĐẢNG, NHÀ NƯỚC, QUÂN ĐỘI VỀ BỘ TỔNG THAM MUÙ QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

I. TRÍCH MỘT SỐ LỜI DẠY CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG TÁC THAM MUÙ QUÂN SỰ

1. “Dùng binh giỏi nhất, là đánh bằng mưu. Thứ hai là đánh bằng ngoại giao. Thứ ba mới là đánh bằng binh. Vây thành mà đánh là kém nhất”.

Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 3,
Nxb Chính trị Quốc gia, H.1995, tr.518.

2. “Biết sức ta, biết sức địch thì trăm trận đều thắng. Biết sức ta mà không biết sức địch thì thắng 1 bại 1. Không biết ta, không biết địch thì trận nào cũng thua”.

Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 3,
Nxb Chính trị Quốc gia, H.1995, tr.519.

3. “Địch không thể thắng ta vì ta biết giữ. Ta có thể thắng địch vì ta biết đánh. Sức chưa đủ, thì giữ. Sức có thừa, thì đánh. Giữ khéo thì như giấu kín dưới 10 lớp đất. Đánh giỏi thì như hành động trên 9 tầng trời. Cho nên giữ thì chắc, mà đánh thì thắng”.

Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 3,
Nxb Chính trị Quốc gia, H.1995, tr.520.

4. “Khéo dùng kỳ binh, thì vô cùng như gòi đất, không hết như sông ngòi, sau rồi lại trước như mặt gòi mặt giếng, tử rồi lại sinh như xuân hạ thu đông.

Tiếng chỉ có 5 thứ, khéo biến hóa thì nghe không biết mấy mươi thứ. Sắc chỉ có 5 màu, khéo biến hóa thành không biết mấy mươi màu. Mùi chỉ có 5 giống, khéo biến hóa thì nên không biết mấy mươi vị.

Thế binh chỉ có Chính (là trực tiếp) và Kỳ (là gián tiếp). Khéo biến hóa thì vô cùng. Kỳ sinh chính, chính lại sinh kỳ, như tuần hoàn không có chỗ hở”.

Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 15,
Nxb Chính trị Quốc gia, H.1995, tr.522-
523.

5. “Quả cân chỉ có 1 kilôgam, ở vào thế lợi thì lực của nó tăng lên nhiều, có sức mạnh làm bổng được một vật nặng hàng trăm kilôgam. Đó là thế thắng lực”.

Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 3,
Nxb Chính trị Quốc gia, H.1995, tr.560.

6. “Muốn chiến đấu thắng lợi, bao giờ cũng phải chiếm địa vị chủ động. Xem xét nơi nào quân địch có thực lực mạnh để tránh và nơi nào quân địch yếu để tiến công, như thế là xem xét tình hình hư thực của bên địch. Biết rõ được thế hư thực của bên địch, mới có thể bày mưu kế tiến thoái. Lúc nên tiến sẽ tiến, lúc nên thoái sẽ thoái là giữ được địa vị chủ động. Vậy kế hư thực là một kế rất thần diệu trong tất cả các binh pháp”.

Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4,
Nxb Chính trị Quốc gia, H.2002, tr.313.

7. “Về binh pháp: bất luận một động tác gì cũng phải nhanh. Hành quân nhanh, đánh trận nhanh, súng bắn nhanh, càng nhanh càng có lợi. Trong tất cả các điều kiện thiên thời, địa lợi, nhân hòa đều có thể tùy lúc, tùy nơi mà lợi dụng, nhưng điều kiện thời gian, điều kiện nhanh chóng vẫn là quan trọng hơn hết”.

Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4,
Nxb Chính trị Quốc gia, H.2002, tr.232.

8. “Về quân sự đánh rằng phải có binh mạnh, tướng giỏi, nhưng không nghiên cứu địa hình một cách tường tận, không thể xuất trận thành công được. Trên mặt trận, biết lợi dụng địa hình, đánh trận không hao tổn công sức mà được thắng lợi dễ dàng. Một đồng cao, một hồ sâu, một bụi rậm đối với người thường chỉ là cái đồng, cái hồ, cái bụi thôi, nhưng về quân sự lại có một giá trị đặc biệt. Có khi nhờ bụi rậm, nhờ hồ sâu mà thoát được nguy hiểm và thắng được quân địch. Có khi vì không biết lợi dụng địa hình mà bị bại một cách thê thảm. Nhưng địa hình hết sức phức tạp. Phải tùy địa thế và tính chất từng nơi để bày binh bố trận”.

Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4,
Nxb Chính trị Quốc gia, H.2002, tr.423.

9. “Ở vào mỗi địa thế, phương pháp dụng binh mỗi khác. Nếu không tùy từng địa thế để thay đổi phương pháp, đánh trận không thể thắng được. Có khi hãm vào chỗ đất chết mà được sống, có khi vào chỗ đất sống hãm hoi mà bị chết. Cho nên ra trận, phải biết phân biệt địa thế. Có phân biệt được địa thế mới biết áp dụng phương pháp đánh trận một cách có hiệu quả”.

Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 4,
Nxb Chính trị Quốc gia, H.2002, tr.436.

10. “Các chú đã bàn rõ cái dễ cái khó. Gặp cái dễ mà không quyết tâm phát triển thì nó có thể biến thành cái khó, gặp cái khó mà quyết tâm khắc phục thì cũng thành cái dễ. Ở đời không có cái gì khó mà cũng không có cái gì dễ. Ví dụ: bẻ một cành lá là dễ, nhưng không quyết tâm bẻ mà cứ lờ vờ thì cũng không bẻ được; làm cách mạng và kháng chiến là việc khó, nhưng quyết tâm thì cũng thành công.

Quyết tâm không phải là ở hội trường, ở lời nói, mà phải quyết tâm trong công tác, trong hành động”.

Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 6,
Nxb Chính trị Quốc gia, H.1995, tr.559.

11. “Người huấn luyện phải học thêm mãi thì mới làm được công việc huấn luyện của mình. Lênin khuyên chúng ta: “Học, học nữa, học mãi”. Mỗi người đều phải ghi nhớ và thực hành điều đó, những người huấn luyện lại càng phải ghi nhớ hơn ai hết. Người huấn luyện nào tự cho là mình đã biết đủ cả rồi, thì người đó dốt nhất”.

Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 6,
Nxb Chính trị Quốc gia, H.1995, tr.46.

12. “...Ta vừa giành được độc lập, tự do, Chính phủ lâm thời đã quyết định tổ chức Bộ Quốc phòng, nay Đoàn thể (Đảng) lập Bộ Tổng Tham mưu. Bộ Tổng Tham mưu là cơ quan tham mưu quân sự cơ mật của Đoàn thể, cơ quan đầu não của quân đội, có nhiệm vụ: Tổ chức, huấn luyện quân đội cho giỏi, tổ chức nắm địch, nắm ta rõ ràng; bày mưu kế khôn khéo; tổ chức chỉ huy thông suốt, bí mật, nhanh chóng, kịp thời, chính xác để đánh thắng mọi kẻ thù, bảo vệ thành quả cách mạng”.

Viện Lịch sử Quân sự Việt Nam, *Quân đội nhân dân Việt Nam - Biên niên sự kiện*, Nxb Quân đội nhân dân, H.2002, tr.21.

13. “Bây giờ chưa có kinh nghiệm, chưa hiểu biết về công tác tham mưu, có khó khăn đấy, nhưng phải cố gắng vừa làm vừa học, có quyết tâm thì khó mấy cũng làm được, thế nào ta cũng xây dựng được một ngành tham mưu vững mạnh, tài cán, xứng đáng với dân tộc Việt Nam mưu trí, sáng tạo và anh hùng bất khuất, để bảo vệ độc lập của Tổ quốc, tự do của dân tộc”.

(Trích “Lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại buổi giao nhiệm vụ thành lập Bộ Tổng Tham mưu” - Lịch sử Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Pháp - Nxb Quân đội nhân dân, H.1991)

14. “Phải coi trọng công tác huấn luyện, hướng dẫn các đơn vị, các địa phương huấn luyện thiết thực, nhất là huấn luyện cách đánh du kích, tránh “một hai - một hai” hình thức”.

(Trích “Lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại buổi đến thăm Bộ Tổng Tham mưu tháng 12-1946 - Lịch sử Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Pháp)

15. “Các cô, các chú cần đi sâu nghiên cứu hơn nữa công tác chuyên môn của mình để giúp cho bộ đội học tập, công tác tiến bộ, đồng thời phục vụ Trung ương Đảng và Bộ Quốc phòng chỉ huy và chỉ đạo tốt bộ đội. Muốn vậy phải hết sức khiêm tốn học tập, thân ái đoàn kết, giữ nghiêm kỷ luật và bí mật”.

(Trích “Lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại buổi đến thăm Bộ Tổng Tham mưu tháng 12 năm 1946 - Lịch sử Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Pháp)

16. “Là cơ quan tham mưu mà mất cảnh giác thì không được, cơ quan tham mưu phải làm gương cho toàn quân về tinh thần cảnh giác và chấp hành nghiêm các chế độ quy định”.

(Trích “Bộ Tổng Tham mưu 50 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành” Nxb Quân đội nhân dân, H.1995)

17. Trên có núi, dưới có sông

Có đất ta trồng, có bãi ta chơi

Tiến đường sang Bộ Tổng

Thuận lối tới Trung ương

Nhà thoáng, ráo, kín mái

Gần dân, không gần đường”.

(Trích “Lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh khi giao nhiệm vụ chọn địa điểm xây dựng nơi làm việc của Bác tại khu căn cứ địa Việt Bắc - trong cuốn “Bộ Tổng Tham mưu 50 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành”)

18. “Đồng hồ có kim dài chỉ phút, kim ngắn chỉ giờ, các kim thì chạy, các chữ số đứng im một chỗ; cái ốc, cái vít giữ chặt cái trục, cái chốt. Mỗi cái có vị trí, tác dụng. Nếu cái nào cũng muốn đổi vị trí, chạy như cái kim thì không thành cái đồng hồ. Trong xã hội, trong quân đội ta cũng vậy, có đơn vị chiến đấu, có đơn vị phục vụ chỉ huy, nếu ai cũng muốn đi ra đơn vị cả thì không được. Vừa qua các cô các chú đã có thành tích giúp Bộ chỉ huy chiến dịch nhưng còn khuyết điểm là không yên tâm, còn đứng núi này trông núi nọ...”.

(Lời nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh với cán bộ tại buổi đến thăm cơ quan chỉ huy tiền phương của Bộ Tổng Tư lệnh - tháng 3 năm 1951)

19. “Thiết thực tổ chức và thiết thực huấn luyện dân quân ku kích trong từng làng. Lấy dân quân du kích làng làm nền tảng, đồng thời phải kiện toàn các đội du kích thoát ly sản xuất.

Làm cho họ hiểu rõ chiến thuật du kích là: phải luôn luôn giữ quyền chủ động, phải tìm địch mà đánh, phải luôn luôn khuấy rối, phá hoại địch, phải cộng những thắng lợi nhỏ thành thắng lợi to”.

Hồ Chí Minh với các lực lượng vũ trang nhân dân, Nxb Quân đội nhân dân, H.1975, tr.75-76

20. Việc liên lạc là một việc quan trọng bậc nhất trong công tác cách mệnh, vì chính nó quyết định sự thống nhất chỉ huy, sự phân phối lực lượng và do đó bảo đảm thắng lợi”.

Lời Hồ Chủ tịch - trích theo lời kể của Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong cuốn “Những chặng đường lịch sử” - Nxb Chính trị Quốc gia, năm 1994)

21. Mật mã là một công tác cơ mật, quan trọng về vang. Bộ Tổng Tham mưu mở lớp học đông thể này là cần thiết. Các cô, các chú được Trung ương Đảng, Bộ Tổng tin cậy, cần phải học tập và làm việc tốt. Mật mã phải bí mật, nhanh chóng, chính xác. Các chú làm mật mã phải bí mật và đoàn kết...”.

Viện Lịch sử Quân sự Việt Nam, Quân đội nhân dân Việt Nam - Biên niên sự kiện, Nxb Quân đội nhân dân, H.2002, tr.88-89.

II. TRÍCH MỘT SỐ BÀI VIẾT CỦA CÁC ĐỒNG CHÍ LÃNH ĐẠO ĐẢNG, NHÀ NƯỚC, QUÂN ĐỘI VỀ BỘ TỔNG THAM MUU QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

1. “Trải qua 50 năm hoạt động, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên quốc phòng của Bộ Tổng Tham mưu đã kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp về vang của Quân đội nhân dân, của dân tộc Việt Nam anh hùng; thường xuyên phấn đấu rèn luyện theo tinh thần chỉ thị của Bác Hồ, phải “vừa làm, vừa học”, “có quyết tâm thì khó mấy cũng làm được”, đã không ngừng vươn lên tiếp thu và góp phần phát triển khoa học quân sự, nghệ thuật quân sự của chiến tranh nhân dân Việt Nam, xây dựng cơ quan trưởng thành về nhiều mặt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, góp phần xứng đáng vào thắng lợi vinh quang của đất nước trong sự nghiệp kháng chiến chống Pháp

và kháng chiến chống Mỹ cũng như trong sự nghiệp bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ thiêng liêng của Tổ quốc”.

(Trích thư của Tổng Bí thư Đỗ Mười gửi cán bộ, chiến sĩ, nhân viên Bộ Tổng Tham mưu - Cơ quan Bộ Quốc phòng nhân kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Bộ Tổng Tham mưu)

2. “Chỉ huy đơn vị nhỏ, đánh du kích còn có thể dựa vào sáng kiến, quyết đoán của cá nhân người chỉ huy, nhưng chỉ huy binh đoàn lớn không thể dựa vào thiên tài của một người chỉ huy mà phải có một cơ quan đầu não, khoa học giúp đỡ trong việc quyết tâm. Cơ quan đó là cơ quan tham mưu”.

Trích Huấn thị tại Hội nghị tham mưu và quân huấn toàn quân lần thứ nhất (2-4-1950) của Đại tướng Võ Nguyên Giáp).

3. Tuân theo lời dạy của Bác Hồ khi Người trao nhiệm vụ cho đồng chí Hoàng Văn Thái, người Tổng Tham mưu trưởng đầu tiên của quân đội ta, vào ngày mùng 7 tháng 9 năm 1945, tập thể cán bộ Bộ Tổng Tham mưu đã quán triệt đường lối chiến tranh nhân dân của Đảng, luôn phối hợp chặt chẽ với các cơ quan bạn trong Bộ Tổng Tư lệnh, phát huy trí tuệ và tài năng sáng tạo, bám sát thực tiễn của chiến trường, đốc lòng, đốc sức giúp đỡ cơ quan lãnh đạo trong nhiều lĩnh vực: từ đánh giá địch ta, phát hiện quy luật của chiến tranh, cho đến việc đề xuất những chủ trương về chiến lược, chiến dịch, chiến thuật... Bộ Tổng Tham mưu đã hoàn thành tốt nhiệm vụ vẻ vang, có những cống hiến xứng đáng vào thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Pháp”.

Trích lời giới thiệu cuốn “Lịch sử Bộ Tổng Tham mưu trong kháng chiến chống Pháp” của Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Nguyên Bộ trưởng Bộ Quốc phòng - Tổng Tư lệnh Quân đội nhân dân Việt Nam)

4. “Những tháng ngày đầu tiên sau hòa bình, tôi được sống và làm việc ở Bộ Tổng Tham mưu dưới sự chỉ huy của anh Văn Tiến Dũng. Thời kỳ này cơ quan Bộ Tổng Tham mưu so với những năm kháng chiến chống Pháp vừa qua, đã có bước phát triển rất tốt, vừa hoàn thành nhiệm vụ, chức năng của cơ quan tham mưu chiến lược bảo vệ được miền Bắc, vừa lo được nhiều việc cho cách mạng miền Nam, trong đó có cả

huấn luyện tổ chức đóng tàu và thành lập đoàn tàu biển không số, rồi tổ chức lực lượng (do anh Võ Bẩm phụ trách) đi xoi đường Trường Sơn để hình thành hai tuyến đường chiến lược trên bộ và trên biển, đăng chi viện đặc lực sức người, sức của cho cách mạng miền Nam tiến lên giành thắng lợi.

Thời kỳ công tác ở cơ quan Bộ Tổng Tham mưu tuy ngắn nhưng với tôi rất có ấn tượng, từ người đứng đầu cơ quan đến anh em ở các cục, các phòng, ban, ai cũng chân tình, thẳng thắn, có năng lực làm việc và làm việc hiệu quả”.

Trích Kỷ niệm sâu sắc về công tác tham mưu chiến lược của Đại tướng Lê Đức Anh)

5. “Trong 50 năm lịch sử của mình, Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam đã trải qua hơn 30 năm chiến trận, đánh với những kẻ thù hùng mạnh nhất của hành tinh. Đó không phải chỉ là cuộc đọ sức quyết liệt giữa hai chế độ, hai loại sức mạnh mà còn là cuộc đấu trí đặc biệt gay go, căng thẳng giữa hai Bộ thống soái tối cao, hai Bộ Tổng Tham mưu đối địch trong các tình huống chiến lược, chiến dịch và chiến thuật. Kết cục như thế nào, cả thế giới đều rõ. Nó được ghi trong lịch sử của dân tộc ta như một thành công kỳ diệu của nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh, nghệ thuật quân sự Việt Nam. Đó cũng là thắng lợi của trí tuệ Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh mà đại diện tập trung là Bộ Thống soái tối cao, trong đó Bộ Tổng Tham mưu là cơ quan giúp việc rất đặc lực, luôn luôn thực hiện trung thành sự chỉ đạo chiến lược chính xác, sắc bén, linh hoạt của Đảng và của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Bộ Tổng Tham mưu xứng đáng là Bộ Tổng Tham mưu của Đảng anh hùng, của nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân anh hùng”.

Trích lời giới thiệu cuốn sách “Bộ Tổng Tham mưu 50 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành” của Đại tướng Văn Tiến Dũng

6. “Cán bộ quân sự phải ra sức nghiên cứu học hỏi, phải thực hiện câu: “Học tập trong chiến tranh để chỉ đạo chiến tranh; “đem những kinh nghiệm sốt dẻo tại các mặt trận mua bằng giá xương máu, nêu lên mặt báo để phổ cập sâu rộng trong bộ đội và dân quân”.

Trích lời giới thiệu “Quân sự tập san”, số 1, tháng 4 năm 1948, Đại tướng Hoàng Văn Thái - Tổng Tham mưu trưởng đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam)

7. “Dù ở cấp nào, đều phải tôn trọng tổ chức và sự lãnh đạo của Đảng, ai thoát ly sự lãnh đạo, đứng ngoài tổ chức, thì cá nhân dẫu tài cán đến đâu, cũng không là cái gì cả. Trong tổ chức thì có trên có dưới, có chỉ huy có phục tùng, nhưng trong quan hệ đối xử phải có tình nghĩa, thủy chung trọn vẹn với đồng chí, đồng đội bằng cái tâm, độ lượng với cấp dưới, nghiêm khắc với mình. Là người sĩ quan phải biết tự tin nhưng không tự phụ; biết tự hào với binh nghiệp nhưng không tự mãn; kiêu hãnh với chiến công nhưng không kiêu ngạo. Kiêu ngạo thành kiêu binh và sẽ thất bại. Khiêm tốn bao nhiêu cũng là thiếu, ngạo mạn một chút cũng là thừa”.

(Sách “Đại tướng Lê Trọng Tấn nhà quân sự tài giỏi, đức độ” - Nxb Quân đội nhân dân, H.2010)

8. “Trải qua 60 năm xây dựng, chiến đấu và công tác, Bộ Tổng Tham mưu đã hoàn thành trọng trách của một cơ quan tham mưu chiến lược, xứng đáng là công cụ đặc lực, tin cậy của Đảng, Nhà nước, quân đội và nhân dân; là trung tâm nghiên cứu giúp Bộ Chính trị, Đảng ủy Quân sự Trung ương và Bộ Quốc phòng xây dựng đường lối và hoạch định các kế hoạch chiến lược quân sự, quốc phòng; đồng thời là cơ quan đầu não tổ chức, chỉ huy xây dựng Quân đội nhân dân và dân quân tự vệ không ngừng lớn mạnh và trưởng thành vượt bậc, gắn với những bước phát triển to lớn, chiến thắng vẻ vang của quân đội, dân tộc, đất nước”.

Trích trong cuốn kỷ yếu Hội thảo khoa học: “Bộ Tổng Tham mưu 60 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành”, bài của Thượng tướng Phùng Quang Thanh, Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam - Nay là Đại tướng Bộ trưởng Bộ Quốc phòng).

9. “Hơn nửa thế kỷ xây dựng và chiến đấu, các thế hệ cán bộ, chiến sĩ, công nhân viên Bộ Tổng Tham mưu đã xây đắp nên những truyền thống vẻ vang. Nổi bật là: lòng trung thành vô hạn với Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân; mưu lược, sáng tạo, quyết chiến, quyết thắng; tận tụy trong công tác, sẵn sàng hy sinh, vượt gian khó, ác liệt để hoàn thành mọi nhiệm vụ; đoàn kết hiệp đồng vì mục tiêu của cách mạng. Truyền thống ấy góp phần tô thắm truyền thống anh hùng của Quân đội nhân dân Việt Nam”.

Trích “Xây dựng cơ quan tham mưu chiến

lược đáp ứng sự tin cậy của Đảng, quân đội và nhân dân” bài của đồng chí Đại tướng Lê Văn Dũng - Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị)

10. “Trải qua các thời kỳ cách mạng, phẩm chất cách mạng của các thế hệ tướng lĩnh, sĩ quan, chiến sĩ Bộ Tổng Tham mưu là một dòng chảy liên tục để viết lên truyền thống “*Trung thành - mưu lược, tận tụy - sáng tạo, đoàn kết - hiệp đồng, quyết chiến - quyết thắng*”

Trích “Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam trước yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thời kỳ hội nhập”, bài của đồng chí Thượng tướng Đỗ Bá Tỵ, Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam).

Nguồn: Tài liệu tuyên truyền kỷ niệm 70 năm Ngày thành lập Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam (07/9/1945 - 07/9/2015), H, Bộ Tổng Tham mưu, 2015.